



GIÁO ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI NHẬT

在日ヴィエトナム人・カトリック共同体

みことば

PHỤNG VỤ LỜI CHÚA

Số 451

Tháng 01 Năm 2022

451 号 01 月 2022 年



CẦU NGUYỆN CHO HÒA BÌNH THẾ GIỚI

Lịch Phụng Vụ Tháng 01 năm 2022

CHỦA NHẬT THỨ HAI THỨ BA THỨ TƯ THỨ NĂM THỨ SÁU THỨ BẢY

 04 THƯỜNG NIÊN Mary Angela Truszkowska Gr 1:4-5, 17-19/1 Cor 12:31-13:13 or 13:4-13/ Lc 4:21-30	 Gioan Boscô 2 Sm 15:13-14, 30; 16:5-13/ Mc 5:1-20	Hội tông đồ Lòng Thương Xót của Chúa, con hãy công bố cho toàn thế giới về Lòng Thương Xót khôn dò của Chúa. Đứng chân vững trước những khó khăn con phải đương đầu khi rao truyền tình thương của Chúa. Những khó khăn này tuy làm con đau khổ, nhưng hết sức cần thiết cho việc nên thánh của con và là bằng chứng cho thấy công cuộc này là của Chúa. (Nhật ký LTX 1142)				 ĐỨC MARIA, MẸ THIÊN CHÚA Ds 6:22-27/Gal 4:4-7/ Lc 2:16-21
 CHỦA HIỂN LINH Basiliô Cả Is 60:1-6/Ep 3:2-3a, 5-6 /Mt 2:1-12	 Thánh danh Chúa Giêsu 1 Ga 3:22-4:6/ Mt 4:12-17, 23-25	 Elizabeth Ann Seton 1 Ga 4:7-10/ Mc 6:34-44	 Gioan Neumann 1 Ga 4:11-18/ Mc 6:45-52	 Gertrude of Delft 1 Ga 4:19-5:4/ Lc 4:14-22a	 Raymundô Penyafort 1 Ga 5:5-13/ Lc 5:12-16	 Angela of Foligno 1 Ga 5:14-21/ Ga 3:22-30
 CHỦA CHỊU PHÉP RỬA Adrian of Canterbury Is 40:1-5, 9-11/ Tt 2:11-14; 3:4-7/ Lc 3:15-16, 21-22	 Gregory of Nyssa 1 Sm 1:1-8/ Mc 1:14-20	 CP William Carter 1 Sm 1:9-20/ Mc 1:21-28	 Anrê Bessette 1 Sm 3:1-10, 19-20 Mc 1:29-39	 Hilary, Gm 1 Sm 4:1-11/ Mc 1:40-45	 Felix of Nola 1 Sm 8:4-7, 10- 22a/ Mc 2:1-12	 Phaolô, ẩn tu 1 Sm 9:1-4, 17-19; 10:1a/Mc 2:13-17
 02 THƯỜNG NIÊN Berard và các bạn Is 62:1-5/1 Cor 12:4-11/ Ga 2:1-11	 Antôn, Vp 1 Sm 15:16-23/ Mc 2:18-22	 Margaret of Hungary 1 Sm 16:1-13/ Mc 2:23-28	 Canute, Đan mạch 1 Sm 17:32-33, 37, 40-51/Mc 3:1-6	 Phabianô, Gh. Sébastienô 1 Sm 18:6-9; 19:1- 7/ Mc 3:7-12	 Anê, Tn 1 Sm 24:3-21/ Mc 3:13-19	 Vinh Sơn, Pt Bảo vệ Thái nhi 2 Sm 1:1-4, 11-12, 19, 23-27/Mc 3:20- 21
 03 THƯỜNG NIÊN Emêrenxiana, Tn Nkm 8:2-4a, 5-6, 8-10/1 Cor 12:12-30 or 12:12- 14, 27/Lc 1:1-4; 4:14-21	 Phanxicô Salê 2 Sm 5:1-7, 10/ Mc 3:22-30	 Phaolô TB trở lại Cv 22:3-16 hay Cv 9:1-22/ Mc 16:15-18	 Timothy and Titô 2 Tm 1:1-8 hay Tt 1:1-5 / Mc 4:1-20	 Angêla Merici 2 Sm 7:18-19, 24- 29/ Mc 4:21-25	 Tôma Aquinô 2 Sm 11:1-4a, 5- 10a, 13-17/ Mc 4:26-34	 Thầy Juniper 2 Sm 12:1-7a, 10- 17/ Mc 4:35-41

Thánh Francesco Gil FEDERICH TÊ

(1702-1745) (Xứ Trầm)

Linh Mục, người Tây Ban Nha (OP)

Tử đạo ngày 22 tháng 1 (x. Tr 218)

“Các ông tìm ai ? Tôi là Đạo Trưởng
mà các ông đang tìm bắt”



Thánh Federich-Tê chào đời ngày 14 tháng 12 năm 1702 tại Tortosa, Tây Ban Nha. Ngài gia nhập dòng Đa Minh và thụ phong Linh Mục ngày 29/3/1727. Ngài đến Manila năm 1733. Mùa thu năm 1735, Ngài đặt chân đến Đàng Ngoài và rao giảng Tin Mừng ở các xứ đạo Trực Ninh (Nam Định); Vũ Tiên (Thái Bình); Kê Mên, Bắc Trạch và Lục Thủy.

Nghे biết xứ đạo bị quan quân bao vây, lo sợ giáo hữu bị liên lụy, nên Cha tự nộp mình sau khi dâng thánh lễ ngày 3/6/1737, tại nhà thờ Lục Thủy.

Trong một phiên tòa, các quan án ép buộc Cha đạp Ảnh Thánh, Cha không những từ khước hành vi phạm thánh, lại còn quì xuống cung kính hôn Thánh Giá. Ngày 10/7/1738, các quan kết án trăm quyết. Nhưng 7 năm sau, tức là ngày 22/1/1745, Cha Tê lãnh án xử trảm tại đất Thăng Long dưới thời chúa Trịnh Doanh. Thi hài của Ngài được rước về Nhà Chung Lục Thủy.

Phụng Vụ Lời Chúa xin thành thật cảm ơn Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đã đóng góp ý kiến, bài vở, công sức cũng như tài chánh cho PVLC tháng này. Sau đây là chủ đề cho các tháng tới :

**Tháng 02: Tết Nguyên Đán,
cầu nguyện cho Giáo Hội và tổ quốc Việt Nam**

Tháng 03: Mùa Chay.

Mã QR được in ở cuối thư ngỏ của PVLC mỗi tháng sẽ cho phép mọi người đọc được nội dung PVLC của tháng đó.

Mã QR được in bên tay phải của trang bìa sau của cuốn PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang Facebook của Giáo Đoàn.

Mã QR được in bên tay trái của trang bìa sau của PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang web của Giáo Đoàn.

Phụng Vụ Lời Chúa luôn ước mong nhận được mọi sự đóng góp tích cực của Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đọc, để PVLC thực sự là chiếc cầu liên lạc hữu hiệu của Giáo Đoàn. Mọi liên lạc về PVLC xin gửi bài vở, thư từ trước ngày 20 mỗi tháng qua;

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến ; Pocket Tel: 090-1656-2693

Email: pmnguyenhuuhiddenjp@gmail.com



Home: <http://vietcatholicjp.net> * Facebook: Công Giáo Việt Nam Tại Nhật



Thơ Ngỏ

Mùa Giáng Sinh đã đến, nhưng dư âm mùa giáng sinh vẫn còn đang âm hưởng trong tâm hồn chúng ta, lời cầu chúc bình an của các thiên thần Chúa trong đêm Giáng Sinh vẫn là ao ước và hy vọng của chúng ta trong năm mới 2022 này, khi thế giới đón chào năm mới trong sự lo lắng vì đại dịch covid, vì chiến tranh. Xin Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa và là Nữ Vương Hòa Bình, giúp mỗi người chúng ta, đặc biệt những người có trách nhiệm điều hành các quốc gia, biết quan tâm và tôn trọng các nguyên tắc quốc tế về hòa bình, về nhân quyền, để phục vụ người dân và mang lại cho mọi người trên thế giới một nền hòa bình đích thực, được xây dựng trên sự thật, tình thương và công lý, công bằng, hầu mọi người được sống xứng đáng và được hưởng tất cả mọi quyền lợi mà Chúa đã ban cho khi tạo dựng nên con người xã hội.

Xin cho mọi người chúng ta cũng biết trân quý sự hòa bình, cố gắng gìn giữ bầu khí bình an trong gia đình, giữa anh chị em trong cộng đoàn, trong môi trường làm việc, nhờ đó Nước Chúa được thể hiện giữa mọi người.

Nhân Mùa Giáng Sinh và trước thềm năm mới 2022, PVLC xin hết lòng cảm ơn quý cha, quý vị ân nhân, các cộng đoàn đã đóng góp tiền bạc, bài vở, nhờ đó, PVLC đã có thể đều đặn đến với mọi người như một mối giây hiệp thông, liên lạc. PVLC kính chúc quý cha, quý vị ân nhân, quý độc giả một năm mới tràn đầy ơn Chúa,

Xin Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa, Nữ Vương Hòa Bình chúc lành và đồng hành với mọi người trong suốt năm mới này.

PVLC





LỄ ĐỨC MARIA, MẸ THIÊN CHÚA

Ngày 01 tháng 01

BÀI ĐỌC I: Ds 6, 22-27

Khi chúng kêu cầu danh Ta cho con cái Israel, Ta sẽ ban phúc lành.

Lời Chúa trong sách Dân Số.

Đức Chúa phán với ông Môisen: “Hãy nói với Aaron và các con nó rằng: khi chúc lành cho con cái Israel, anh em hãy nói thế này: “Nguyện Đức Chúa chúc lành và gìn giữ anh em! Nguyện Đức Chúa tươi nét mặt nhìn đến anh em, và đủ lòng thương anh em! Nguyện Đức Chúa ghé mắt nhìn và ban bình an cho anh em!” Chúc như thế là đặt con cái Israel dưới quyền bảo trợ của danh Ta, và Ta, Ta sẽ chúc lành cho chúng”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: TV 66

Đáp: *Nguyện Chúa Trời đủ thương và chúc phúc cho chúng con.*

Xướng: Nguyện Chúa Trời đủ thương và chúc phúc, xin tỏa ánh tôn nhan rạng ngời trên chúng con, cho cả hoàn cầu biết đường lối Chúa, và muôn nước biết ơn cứu độ của Ngài.

Xướng: Ước gì muôn nước reo hò mừng rỡ, vì Chúa cai trị cả hoàn cầu theo lẽ công minh, Người cai trị muôn nước theo đường chính trực, và lãnh đạo muôn dân trên mặt đất này.

Xướng: Ước gì chư dân cảm tạ Ngài, lạy Thiên Chúa, chư dân phải đồng thanh cảm tạ Ngài. Nguyện Chúa Trời ban phúc lộc cho ta! Ước chi toàn cõi đất kính sợ Người!

BÀI ĐỌC II: GI 4, 4-7

Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người phụ nữ.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Galata.

Thưa anh em, khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người phụ nữ, và sống dưới Lễ Luật, để chuộc những ai sống dưới Lễ Luật, hầu chúng ta nhận được ơn làm nghĩa tử. Để chứng thực anh em là con cái, Thiên Chúa đã sai Thần Khí của Con mình đến ngự trong lòng anh em mà kêu lên: “Abba, Cha ơi!” Vậy anh em không còn phải là nô lệ nữa, nhưng là con, mà đã là con, thì cũng là người thừa kế, nhờ Thiên Chúa.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Thờ xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 2, 16-21

Các người chăn chiên gặp bà Maria, ông Giuse và Hài Nhi. Được đủ tám ngày, người ta đặt tên cho Hài Nhi là Giêsu.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Khi ấy, các người chăn chiên hồi hả ra đi đến Bêlem. Họ gặp bà Maria, ông Giuse cùng Hài Nhi đặt nằm trong máng cỏ. Thấy thế, họ đã kể lại điều họ đã được nghe nói về Hài Nhi này. Tất cả những ai nghe đều ngạc nhiên về những gì các người chăn chiên nói cho biết. Còn bà Maria thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng. Rồi các người chăn chiên ra về, vừa đi vừa tôn vinh ca tụng Thiên Chúa, vì mọi điều họ đã được tai nghe mắt thấy theo như họ đã được loan báo. Khi Hài Nhi được đủ tám ngày, nghĩa là đến lúc phải làm lễ cắt bì, người ta đặt tên cho Hài Nhi là Giêsu; đó là tên mà sứ thần đã đặt cho Người trước khi Người được thụ thai trong lòng mẹ.

Đó là Lời Chúa

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. Hôm nay là ngày đầu năm, cũng là ngày toàn thể Giáo Hội cầu nguyện cho hòa bình thế giới. Nhờ lời chuyển cầu của Mẹ Thiên Chúa, xin Chúa thương ban bình an cho toàn thể giới cũng như ban bình an tâm hồn cho mỗi người chúng ta, để dù sống trong một môi trường đầy bận rộn và cám dỗ, chúng ta vẫn giữ được Chúa trong tâm hồn mình hầu đem lại bình an cho chính mình và cho người khác. *Chúng con cầu xin Chúa*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON

2. Mẹ Maria là sứ giả hòa bình của Thiên Chúa cho nhân loại. Chúng ta cùng cầu xin cho các nhà lãnh đạo quốc gia, biết thực sự trở nên những con người kiến tạo hòa bình cho thế giới, hầu cho mọi người được sống ấm no, hạnh phúc, và xin cho mỗi người chúng ta, đặc biệt các bạn trẻ cũng trở thành sứ giả hòa bình cho con người trong thế giới hôm nay. *Chúng con cầu xin Chúa*
3. Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa đã đồng hành với Chúa Giêsu trong suốt cuộc đời. Xin cho các bậc cha mẹ Công Giáo luôn hiểu biết, quý trọng thiên chức làm cha mẹ để gần gũi, lắng nghe, chia sẻ và dẫn dắt con mình sống một đời thánh thiện ngay lành, nhất là luôn làm theo thánh ý Chúa trong tất cả mọi sự. *Chúng con cầu xin Chúa*
4. Đức Maria diễm phúc được Chúa yêu thương tuyển chọn và Mẹ đã đáp lại tình yêu đó bằng cả tấm lòng. Xin cho mọi tín hữu Công giáo, cách riêng cộng đoàn phụng vụ hôm nay, luôn có tinh thần vui tươi, phấn khởi, và quyết tâm đổi mới bản thân mình trở nên tốt đẹp hơn trong năm mới này, để tỏ lòng cảm ơn Chúa đã thương giữ gìn chúng ta trong suốt năm vừa qua. *Chúng con cầu xin Chúa*



LỄ CHÚA HIỂN LINH

Ngày 02 tháng 01

BÀI ĐỌC I: Is 60, 1-6

Vinh quang của Đức Chúa chiếu tỏa trên ngươi.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đứng lên, bừng sáng lên, Giêrusalem hỡi, vì ánh sáng của người đến rồi. Vinh quang của Đức Chúa chiếu tỏa trên ngươi. Kìa bóng tối bao trùm mặt đất, và mây mù phủ lấp chư dân; còn trên ngươi, Đức Chúa như bình minh chiếu tỏa, vinh quang Người xuất hiện trên ngươi. Chư dân sẽ đi về phía ánh sáng của ngươi, vua chúa hướng về ánh bình minh của ngươi mà tiến bước. Đưa mắt nhìn tứ phía mà xem, tất cả đều tập hợp, kéo đến với ngươi: con trai ngươi từ phương xa tới, con gái ngươi được ẵm trên hông. Trước cảnh đó, mặt mày ngươi rạng rỡ, lòng dạ ngươi hớn hở tung bừng, vì nguồn giàu sang sẽ đổ về biển cả, của cải muôn dân nước sẽ tràn đến với ngươi. Lạc đà từng đàn che rợp đất, lạc đà Mađian và Êpha, tất cả những người từ Sova kéo đến, đều mang theo vàng với trầm hương, và loan truyền lời ca tụng Đức Chúa.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 71

Đáp: *Lạy Chúa, muôn dân nước sẽ thờ lạy Ngài.*

Xướng: *Tâu Thượng Đế, xin ban quyền bính Ngài cho vị Tân Vương, trao công lý Ngài vào tay Thái Tử, để Tân Vương xét xử dân Ngài theo công lý, và bênh vực quyền lợi kẻ nghèo hèn.*

Xướng: Triều đại Người đưa nở hoa công lý và thái bình thịnh trị, tới ngày nao tuế nguyệt chẳng còn. Người làm bá chủ từ biển này qua biển nọ, từ Sông Cả đến tận cùng trái đất.

Xướng: Từ Tarsit và hải đảo xa xăm, hàng vương giả sẽ về triều cống. Cả những vua Ả Rập, Sova, cũng đều tiến tới dân lễ vật. Mọi quân vương phủ phục trước bệ rồng, muôn dân nước thấy đều phụng sự.

Xướng: Người giải thoát bần dân kêu khổ, và kẻ khốn cùng không chỗ tựa nương, chạnh lòng thương ai bé nhỏ khó nghèo. Mạng sống dân nghèo, người ra tay tế độ.

BÀI ĐỌC II: Ep 3, 2-3a. 5-6

Nay mầu nhiệm được mặc khải là các dân ngoại được cùng thừa kế gia nghiệp.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Êphêô.

Thưa anh em, hẳn anh em đã được nghe biết về kế hoạch ân sủng mà Thiên Chúa đã ủy thác cho tôi, liên quan đến anh em. Người đã mặc khải để tôi được biết mầu nhiệm Đức Kitô. Mầu nhiệm này, Thiên Chúa đã không cho những người thuộc các thế hệ trước được biết, nhưng nay Người đã dùng Thần Khí mà mặc khải cho các thánh tông đồ và ngôn sứ của Người. Mầu nhiệm đó là: trong Đức Giêsu Kitô và nhờ Tin Mừng, các dân ngoại được cùng thừa kế gia nghiệp với người Do Thái, cùng làm thành một thân thể và cùng chia sẻ điều Thiên Chúa hứa.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Chúng tôi đã thấy ngôi sao của Người xuất hiện bên phương Đông, nên chúng tôi đến bái lạy Người. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 2, 1-12

Từ phương Đông, chúng tôi đến bái lạy Người.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêô.

Khi Đức Giêsu ra đời tại Bêlem, miền Giuđê, thời vua Hêrôđê trị vì, có mấy nhà chiêm tinh từ phương Đông đến Giêrusalem, và hỏi: “Đức Vua dân Do Thái mới sinh, hiện ở đâu? Chúng tôi đã thấy ngôi sao của Người xuất hiện bên phương Đông, nên chúng tôi đến bái lạy Người.”. Nghe tin ấy, vua Hêrôđê bối rối, và cả thành Giêrusalem cũng xôn xao. Nhà vua liền triệu tập tất cả các thượng tế và kinh sư trong dân lại, rồi hỏi cho biết Đấng Kitô phải sinh ra ở đâu. Họ trả lời: “Tại Bêlem, miền Giuđê, vì trong sách ngôn sứ có chép rằng” phần người, hỡi Bêlem, miền đất Giuđa, người đâu phải là thành nhỏ nhất của Giuđa, vì người là nơi vị lãnh tụ chăn dắt Israel, dân Ta, sẽ ra đời”.

Bấy giờ vua Hêrôđê bí mật mời các nhà chiêm tinh đến, hỏi cặn kẽ về ngày giờ ngôi sao đã xuất hiện. Rồi vua phái các vị ấy đi Bêlem và dặn rằng: “Xin các ngài đi dò hỏi tường tận về Hài Nhi, và khi đã tìm thấy, xin báo lại cho tôi, để tôi cũng đến bái lạy Người”. Nghe nhà vua nói thế, họ ra đi. Bấy giờ ngôi sao họ đã thấy ở phương Đông, lại dẫn đường cho họ đến tận nơi Hài Nhi ở mới dừng lại. Trông thấy ngôi sao, họ mừng rỡ vô cùng. Họ vào nhà, thấy Hài Nhi với thân mẫu là Bà Maria, liền sấp mình thờ lạy Người. Rồi họ mở bảo tráp, lấy vàng, nhũ hương và mộc dược mà dâng tiến. Sau đó, họ được báo mộng là đừng trở lại gặp vua Hêrôđê nữa, nên đã đi lối khác mà về xứ mình.

Đó là Lời Chúa



SUY NIỆM LỜI CHÚA LỄ CHÚA HIỂN LINH Ngày 02 tháng 01

Lễ Hiển Linh (Epiphany) được gọi theo từ nguyên Hy Lạp là Epiphania có nghĩa là tỏ hiện ra, để lộ ra (cũng có khi gọi là Theophany theo theophania nghĩa là Chúa tỏ mình ra.) Trước đây, quen được gọi là lễ Ba Vua vì người ta nghĩ có 3 ông vua từ phương đông tìm đến viếng Chúa mới sinh, nhưng thực ra Phúc âm không nói có mấy ông (số 3 được suy diễn ra từ chuyện có 3 món lễ vật !), và chắc chắn mấy ông không phải là vua. Sau này các nhà nghiên cứu nghĩ họ có thể là chiêm tinh gia (astrologers), là hiền nhân (wise men) hay đạo sĩ. Gần đây có thuyết cho rằng họ là giáo sĩ của đạo Zoroastre (Zoroastrianism - tiếng Việt có thời gọi là Bái hỏa giáo !), một đạo mà người Do thái từng biết đến qua thời lưu đầy.

Tuy nhiên, dù họ có là ai, thì đức tin Kitô giáo vẫn thấy nơi câu chuyện này ý nghĩa Chúa 'tỏ mình ra' cho các dân ngoài Do thái. Chúa Giêsu nhập thể qua một dân tộc là dân Do thái, nhưng Người là Quà tặng của Thiên Chúa cho cả nhân loại mà các vị này hôm nay là đại diện.

Suy niệm về sự kiện này, Đức giáo hoàng BENEDICTÔ XVI đã gọi lên mấy điểm như sau:

- Nơi các đạo sĩ, chúng ta nhìn thấy cuộc hành trình của nhân loại đi tìm Chúa Kitô. Họ là đại diện cho khát vọng nội tâm của tinh thần con người. (In them, we find the journey of humanity toward Christ. They represent the inner aspiration of the human spirit...)

- Câu chuyện ngôi sao có tính thần học và đảo ngược cái nhìn của chiêm tinh thuật. Thuở xưa, người ta coi là các vì sao có năng lực siêu nhiên quy định vận mệnh của con người dưới đất (phép Tử vi của phương Đông, tuy cách coi khác với chiêm tinh bói toán kiểu Tây, nhưng cũng cùng quan niệm là số mệnh con người được các vì sao quyết định !) Nhưng ở đây, "không phải vì sao quyết định cuộc đời của Chúa hài nhi, nhưng chính Hài nhi dẫn đường cho ngôi sao" (It's not the star that determines the child's destiny, but it's the child that directs the star")

Ngôi sao ngầm cho thấy là cả vũ trụ nói về Chúa Kitô, dù ngôn ngữ của nó chưa được tỏ tường cho con người ở hiện thế. (The star implies that the entire cosmos speaks of Christ, even though its language is not yet fully intelligible to man in his present state...)

Cuối cùng, Hiền Linh hướng chúng ta về Thập giá (qua lễ vật Một - không phải 'mộc' - Được, là thuốc sẽ được dùng khi khâm liệm Chúa bị đóng đinh), và về Phục Sinh !

Gioan X Lộ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. “*Anh em hãy chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời*”. Xin cho Các Giám mục, Linh mục là những Vị đang tiên phong đi giữa lòng thế giới mờ mịt đen tối, luôn biết nỗ lực giữ vững đức tin vào tình thương của Chúa, hầu trở nên những ánh sao dẫn đường cho nhân loại đến với ánh sáng tình thương của Đấng cứu thế. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON

2. “*Vua người Do Thái mới sinh ra hiện đang ở đâu?*” Xin cho những người đang thành tâm thiện chí luôn khao khát chân lý, tìm được trong Tin Mừng ánh sáng dẫn lối giúp họ biết tránh xa những hành vi xấu và tìm về với Thiên Chúa là nguồn sự thật và sự sống, hầu được cứu rỗi. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. Các đạo sĩ đã gặp được Hài Nhi và bái lạy Người. Xin cho những ai đang tham gia các khóa học giáo lý dự tòng, cách riêng cho các tân tín hữu khi đã gặp và chọn Chúa làm Đấng tôn thờ, được ơn nhận ra duy một mình Thiên Chúa là Đấng chân thật và đáng đặt trọn niềm tín thác và tôn thờ. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. Ánh sáng của Đức Kitô luôn tỏa chiếu cuộc đời người Kitô hữu. Xin cho mỗi người chúng ta, luôn biết hướng về nguồn Chân-Thiện-Mỹ, và tìm kiếm ánh sáng của Đức Kitô trong những việc ngay chính, tốt lành và thánh thiện, nhất là biết quảng đại đáp lại lời mời gọi của Chúa trong suốt cả cuộc đời chúng ta. *Chúng con cầu xin Chúa.*



LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA

Ngày 09 tháng 01

BÀI ĐỌC I: Is 40, 1-5. 9-11

Vinh quang Đức Chúa tỏ hiện, và mọi người phàm sẽ cùng được thấy.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Thiên Chúa phán: “Hãy an ủi, an ủi dân, hãy ngọt ngào khuyên bảo Giêrusalem, và hô lên cho Thành: thời phục dịch của Thành đã mãn, tội của Thành đã đền xong, vì Thành đã bị tay Đức Chúa giáng phạt gấp hai lần tội phạm”. Có tiếng hô: “Trong sa mạc, hãy mở một con đường cho Đức Chúa, giữa đồng hoang, hãy vạch một con lộ thẳng băng cho Thiên Chúa chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được lấp đầy, mọi núi đồi sẽ phải bạt xuống, nơi lời lõm sẽ hóa thành đồng bằng, chỗ gồ ghề nên vùng đất phẳng phiu. Bấy giờ vinh quang Đức Chúa sẽ tỏ hiện, và mọi người phàm sẽ cùng được thấy rằng miệng Đức Chúa đã tuyên phán”. Hỡi kẻ loan tin mừng cho Sion, hãy trèo lên núi cao. Hỡi kẻ loan tin mừng cho Giêrusalem, hãy cất tiếng lên cho thật mạnh. Cất tiếng lên, đừng sợ, hãy bảo các thành miền Giuđa rằng: “Kìa Thiên Chúa các ngươi!” Kìa Đức Chúa quang lâm hùng dũng, tay nắm trọn chũm quyền. Bên cạnh Người, nầy công lao lập được, trước mặt Người, đây sự nghiệp làm nên. Như mục tử, Chúa chăn giữ đoàn chiên của Chúa, tập trung cả đoàn dưới cánh tay. Lũ chiên con, Người ấp ủ vào lòng, bầy chiên mẹ, cũng tận tình dẫn dắt.

Đó là Lời Chúa.



ĐÁP CA: Tv 103

Đáp: *Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi hỡi! Chúa muôn trùng cao cả.*

Xướng: Lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ, Chúa muôn trùng cao cả! Áo Ngài mặc: toàn oai phong lẫm liệt, cẩm bào Ngài khoác: muôn vạn ánh hào quang.

Xướng: Tầng trời thăm, Chúa căng như màn trướng, điện cao vời, dựng trên khối nước cõi thanh không. Chúa ngự giá xe mây, Ngài lướt bay cánh gió. Sứ giả Ngài: làm gió bốn phương, nô bộc Chúa: lửa hồng muôn ngọn.

Xướng: Công trình Ngài, lạy Chúa, quả thiên hình vạn trạng! Chúa hoàn thành tất cả thật khôn ngoan, những loài Chúa dựng nên lan tràn mặt đất, này đại dương bát ngát mệnh mông, nơi muôn vạn sinh vật to lẫn nhỏ vẫy vùng.

Xướng: Hết mọi loài ngửa trông lên Chúa, đợi chờ Ngài đến bữa cho ăn. Ngài ban xuống, chúng lượm về, Ngài mở tay, chúng thỏa thuê ơn phước.

Xướng: Chúa ẩn mặt đi, chúng rụng rời kinh hãi; lấy sinh khí lại, là chúng tắt thở ngay, mà trở về cát bụi. Sinh khí của Ngài, Ngài gửi tới, là chúng được dựng nên, và Ngài đổi mới mặt đất này.

BÀI ĐỌC II: Tt 2, 11-14; 3, 4-7

Thiên Chúa đã cứu chúng ta nhờ phép rửa ban ơn Thánh Thần, để chúng ta được tái sinh và đổi mới.

Lời Chúa trong thư Thánh Phaolô Tông Đồ gửi cho ông Titô.

Anh em thân mến, ân sủng của Thiên Chúa đã được biểu lộ, đem ơn cứu độ đến cho mọi người. Ân sủng đó dạy chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này. Sở dĩ như vậy, là vì chúng ta trông chờ ngày hồng phúc vẫn hằng mong đợi, ngày Đức Giêsu Kitô Giêsu là Thiên Chúa vĩ đại và là Đấng Cứu Độ chúng ta, xuất hiện vinh quang. Vì chúng ta, Người đã tự hiến để cứu chuộc chúng ta cho thoát khỏi

mọi điều bất chính, và để thanh luyện chúng ta, khiến chúng ta thành dân riêng của Người, một dân hằng say làm việc thiện.

Khi Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta, biểu lộ lòng từ bi và nhân ái của Người, Người đã cứu chúng ta, không phải vì chúng ta đã làm những việc công chính, mà là vì Người thương xót. Người cứu chúng ta nhờ phép rửa ban ơn tái sinh và đổi mới do Thánh Thần thực hiện. Thiên Chúa đã tuôn đổ đầy tràn Thánh Thần trên chúng ta, nhờ Đức Giêsu Kitô, Đấng cứu độ chúng ta. Như vậy, một khi nên công chính nhờ ân sủng của Đức Kitô, chúng ta được thừa hưởng sự sống đời đời như chúng ta vẫn hy vọng.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Ông Gioan nói: Có Đấng mạnh thế hơn tôi đang đến; chính Người sẽ làm phép rửa cho anh em trong Thánh Thần. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 3, 15-16. 21-22

Đức Giêsu chịu phép rửa xong, và đang khi Người cầu nguyện, thì trời mở ra.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Hồi đó, dân đang trông đợi, và trong thâm tâm, ai nấy đều tự hỏi: biết đâu ông Gioan lại chẳng là Đấng Messia! Ông Gioan trả lời mọi người rằng: “Phần tôi, tôi làm phép rửa cho anh em bằng nước, nhưng có Đấng quyền thế hơn tôi đang đến, tôi không đáng cỡi quai dép cho Người. Người sẽ làm phép rửa cho anh em bằng Thánh Thần và bằng lửa”. Khi toàn dân chịu phép rửa, Đức Giêsu cũng chịu phép rửa; rồi đang khi Người cầu nguyện, thì trời mở ra, và Thánh Thần ngự xuống trên Người dưới hình dáng chim bồ câu. Và có tiếng từ trời phán rằng: “Con là Con yêu dấu của Cha; Cha hài lòng về Con”

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA
Ngày 09 tháng 01

“CON LÀ CON YÊU DẤU CỦA CHA; CHA HÀI LÒNG VỀ CON”.

Lướt qua một vòng các trang mạng, đặc biệt là trang Facebook, ngoài những “đề tài” được chia sẻ như món ăn, phong cảnh, thông tin hữu ích cho cuộc sống thường nhật... thì các bà mẹ thường hay “khoe” ảnh và những điều tốt đẹp mà con của mình đạt được. Cũng dễ hiểu, con cái là niềm tự hào của cha mẹ. Hôm nay, Chúa Cha cũng khoe người Con Một yêu dấu của Ngài và giới thiệu cho loài người chúng ta, khi bày tỏ sự hài lòng : “ Con là Con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con”. Chúa Cha hài lòng điều gì về Chúa Con? Chúa Con làm gì để trở nên người con được Chúa Cha yêu mến?

Chúa Giê-su là người con khiêm nhường

Chúa Giê-su là Con Thiên Chúa và là Thiên Chúa. Đây là định tín Giáo hội tuyên xưng. Sự thật là như thế. Tuy nhiên, Con Thiên Chúa và Thiên Chúa ấy đã xuống trần gian này và trở nên con người như chúng ta, ngoại trừ tội lỗi. Ngài đã trở nên một con người, trong thân phận của một người con, nơi gia đình Thánh đơn khiêm, tự hạ. Nơi máng cỏ Bê-lem, Con Thiên Chúa sinh ra trong cảnh cơ hàn, nghèo khó. Nơi gia đình Na-gia-rét, Ngài được nuôi dưỡng và lớn lên dưới tên gọi “con bác thợ mộc”. Và hôm nay, khi khởi đầu cuộc đời công khai loan báo Tin Mừng sau khoảng ba mươi năm chuẩn bị, Ngài hòa mình vào dòng người đến xin Gioan thanh tẩy. Ngài đứng chung hàng với con người tội lỗi, để được nhấn chìm trong lòng sông Gio-đan, như thể để cho dòng nước cuốn đi tất cả những gì là cao quý nơi bản tính Thiên Chúa còn vyan vương nơi thân xác con người của mình, để gần gũi hơn, để hòa nhập hơn với toàn thể nhân loại yếu đuối, tội lỗi.

Tên của con sông Gio-đan theo tiếng Do Thái có nghĩa là “đi xuống”. Khi lãnh nhận phép rửa nơi dòng sông này, Chúa Giê-su không chỉ bước xuống, để thân xác mình được chìm vào lòng sông, xuống thật sâu theo nghĩa vật lý mà thôi,

nhưng còn diễn tả một tâm tình khiêm hạ thật sự. Ngài đến để cứu độ nhân loại, không phải từ trên cao, nhưng là khiêm tốn hạ mình xuống ngang hàng, để kéo mọi người lên từ chốn thấp cùng tội lỗi.

Thật ra thái độ khiêm tốn này bắt nguồn từ tình yêu. Khi yêu, người ta không quan trọng hóa mình nhưng sẵn sàng làm mọi sự, kể cả những việc xem như hạ mất giá trị hay thân phận của mình. Đạo thánh mười năm nay, Công chúa Mako, một trong bốn người cháu của Nhật hoàng Akihito và Hoàng hậu Michiko đã rời hoàng cung và chấp nhận bỏ đi thân phận hoàng tộc của mình, để kết hôn với Kei Komuro, một anh chàng sẽ trở thành luật sư trong tương lai. Do phản ứng từ công chúng, hôn lễ của Công chúa Mako diễn ra đơn giản, không có các nghi lễ hoàng gia truyền thống. Cô cũng từ chối khoản tiền hồi môn 150 triệu yên (hơn 1,3 triệu USD) thường được trao cho các nữ thành viên hoàng gia khi lập gia đình. Điều gì khiến cô Công chúa này chấp nhận trở thành thường dân, không còn được trọng vọng, danh giá nơi chốn hoàng tộc? Câu trả lời duy nhất có lẽ là “Vì yêu”. Với câu chuyện cô Công chúa Mako, ta cũng có thể hiểu được tại sao Chúa Giê-su, Con Thiên Chúa, Vua Trời lại có thể xuống thế làm người, và hôm nay nhập đoàn dân chúng xếp hàng chờ được Gioan làm phép Thánh Tẩy. Câu trả lời duy nhất chỉ có thể là “Vì yêu”!

Chúa Giê-su là người con yêu mến Chúa Cha và yêu thương, liên đới với nhân loại

Chúa Giê-su yêu mến Chúa Cha và Ngài luôn gắn bó mật thiết với Cha. Tình yêu Ngài dành cho Chúa Cha sự gắn bó mật thiết với Cha được thể hiện qua việc thực thi Thánh ý. Lương thực duy nhất của Ngài là tìm kiếm và vâng phục Thánh ý Cha. Thánh Gioan Tông đồ đã ghi lại lời Chúa Giê-su nói với các môn đệ: “Lương thực của Thầy là thi hành ý muốn của Đấng đã sai Thầy” (Ga 4,34). Mà Thánh ý của Chúa Cha là gì? Với ý định khôn ngoan, nhân lành, với tình yêu khôn tả, Thiên Chúa Cha quyền năng, hằng hữu đã tạo dựng vũ trụ thật tốt đẹp. Ngài đã tạo dựng nên con người giống hình ảnh cao đẹp của chính Ngài. Khi nguyên tổ loài người bất tuân và phạm tội, Ngài đã không bỏ mặc con người nhưng hứa ban Đấng Cứu độ. Đấng ấy là Người Con Duy Nhất Ngài yêu thương, là Chúa Giê-su Ki-tô, là Ngôi Lời, là Ánh sáng cho muôn dân. Chúa Cha đã muốn

quy tụ tất cả những ai tin kính Chúa Ki-tô để đưa họ trở về và được sống trong Tình yêu của Ngài. Như lời ngôn sứ I-sa-ia loan báo: “Ta đến quy tụ mọi dân tộc và mọi ngôn ngữ: chúng sẽ đến và nhìn thấy vinh quang của Ta”. (Is 66,18). Vinh quang của Thiên Chúa là con người được sống và sống dồi dào. Lời hứa Cứu độ đã được Chúa Giê-su thực hiện trọn hảo. Đây là điều Chúa Cha vui nhất, hài lòng nhất. Nhờ Chúa Con vâng phục Chúa Cha và thực thi Thánh ý Chúa Cha, không một ai trong nhân loại phải hư mất. Chính Con Yêu dấu của Chúa Cha đã đến làm người, sống như và sống với con người, và cuối cùng cũng đã chết như một con người, để chu toàn ý định yêu thương của Thiên Chúa, để mạc khải cho con người lòng thương xót và Ôn Cứu độ. Chúa Giê-su đã tự nguyện đồng phận kiếp tội nhân với con người, liên đới với họ để mở ra một tương lai đầy hy vọng, một con đường dẫn tới hạnh phúc vĩnh cửu.

Nói tới “liên đới” là nói đến sự đồng cảm, chung chia vui buồn, sướng khổ. Chiết tự từ “liên đới” (連帶) ta thấy “liên” (連) là nối liền, “tiếp nối”, “hợp lại”; “đới” (帶) là cái đai lưng. Như thế “liên đới” diễn tả nghĩa đen của việc tiếp nối, nối liền hai cái đai lưng, còn nghĩa bóng thì có thể nói được đó là việc “chung lưng đấu cật”, bên nhau khi gặp khó khăn, hoạn nạn. Chúa Giê-su, Con Một Thiên Chúa đã xót xa trước những phận người nghèo đói, cô đơn bệnh tật, tội lỗi và phải chết. Hòa mình trong dòng nước sông Gio-đan khi lãnh nhận Phép rửa, Chúa Giê-su đã muốn thể hiện tình “liên đới” với con người, cho con người biết được một Thiên Chúa chia san tất cả mọi sự với con người.

Thái độ khiêm nhường, luôn tìm kiếm và thực thi Thánh ý Chúa Cha để biểu lộ tình yêu dành cho Chúa Cha và hằng liên đới với nhân loại là những lý do mà Chúa Giê-su trở nên người con được Chúa Cha yêu mến. Nhờ Bí tích Thánh tẩy, mỗi người chúng ta cũng được trở nên con Thiên Chúa. Chúng ta có cảm thấy hạnh phúc và hãnh diện vì được làm con cái Chúa hay không? Và liệu với cách sống hiện nay của chúng ta, Chúa Cha có hài lòng và có thể nói: “Con là Con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con” hay không? Xin Thiên Chúa ban thêm lòng tin và sức mạnh để mỗi người chúng ta noi gương Chúa Giê-su, luôn canh tân đời sống, xứng đáng với địa vị làm con cái Thiên Chúa của mình.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. “*Như mục tử, Chúa chăn giữ đoàn chiên của Chúa*”. Xin Chúa ban cho Đức Thánh Cha, các vị mục tử trong Hội Thánh, được Chúa Thánh Thần hướng dẫn và nâng đỡ các ngài luôn trung thành với sứ mạng mục tử mà Thiên Chúa trao ban, để dẫn đưa con thuyền Hội Thánh cập bến quê Trời được bình an. *Chúng con cầu xin Chúa*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON

2. “*Người đã cứu chúng ta, không phải vì chúng ta đã làm những việc công chính, mà là vì Người thương xót.*” Lạy Chúa xin thương nâng đỡ con thuyền Giáo hội đang phải đối mặt với bao chông gai thử thách trên con đường lữ hành trần gian này. Xin cho mỗi người trong Giáo hội luôn là “cánh tay” nối dài lòng thương xót và hiệp nhất với nhau trong tình huynh đệ. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. “*Đây là Con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con*”. Qua bí tích rửa tội chúng ta đã được trở nên con cái Chúa. Xin cho mỗi người chúng ta luôn ý thức về ơn gọi và bổn phận của người Kitô-hữu. Để qua cử chỉ lối sống hằng ngày, chúng ta đem Chúa đến với những người xung quanh. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. Lạy Chúa xin chúc lành, ban ơn xuống trên những anh chị em tân tòng đang tìm hiểu và học hỏi giáo lý Hội Thánh Chúa. Xin Chúa luôn nâng đỡ, hướng dẫn họ chuẩn bị tâm hồn để đón nhận bí tích rửa tội thật kỹ càng và sốt mến. *Chúng con cầu xin Chúa.*



CHÚA NHẬT II THƯỜNG NIÊN

Ngày 16 tháng 01

BÀI ĐỌC I: Is 62, 1-5

Cô dâu là niềm vui cho chú rể.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Vì lòng mến Sion, tôi sẽ không nín lặng, vì lòng mến Giêrusalem, tôi nghỉ yên sao đành, tới ngày Đấng Công Chính xuất hiện tựa hừng đông. Vị Cứu Tinh của thành rục lên như ngọn đuốc. Rồi muôn dân sẽ được chiêm ngưỡng đức công chính của người, mọi đế vương sẽ được ngắm nhìn vinh quang người tỏ rạng. Người ta sẽ gọi người bằng tên mới, chính là tên miệng Chúa đặt cho. Người sẽ là ngọc miện huy hoàng trong lòng bàn tay Chúa, sẽ là mũ triều thiên vương giả Chúa người cầm ở tay. Chẳng ai còn réo tên người: “Đồ bị ruồng bỏ!” Xứ sở người hết bị tiếng là “Phận bạc duyên đơn”. Nhưng người được gọi: “Ái Khanh lòng ta hỡi!” Xứ sở người nức tiếng là “Duyên thắm chỉ hồng!” Vì người sẽ được Chúa đem lòng sủng ái, và Chúa lập hôn ước cùng xứ sở người. Như trai tài sánh duyên cùng thực nữ, Đấng tác tạo người sẽ cưới người về. Như cô dâu là niềm vui cho chú rể, người cũng là niềm vui cho Thiên Chúa người thờ.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 95

Đáp: *Hãy kể cho muôn dân được biết những kỳ công Chúa làm.*

Xướng: Hát lên mừng Chúa một bài ca mới, hát lên mừng Chúa, hỡi toàn thể địa cầu! Hát lên mừng Chúa, chúc tụng thánh Danh!

Xướng: Ngày qua ngày, hãy loan báo ơn Người cứu độ, kể cho muôn dân biết Người thật là vinh hiển, cho mọi nước hay những kỳ công của Người.

Xướng: Hãy dâng Chúa, hỡi các dân các nước, dâng Chúa quyền lực và vinh quang, hãy dâng Chúa vinh quang xứng danh Người.

Xướng: Hãy thờ lạy Chúa uy nghiêm thánh thiện, toàn thể địa cầu, hãy run sợ trước thánh nhan. Hãy nói với chư dân: Chúa là Vua hiển trị, Người xét xử muôn nước theo đường ngay thẳng.

BÀI ĐỌC II: 1 Cr 12, 4-11

Chính Thần Khí duy nhất phân chia cho mỗi người tùy theo ý của Người.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô.

Thưa anh em, có nhiều đặc sủng khác nhau, nhưng chỉ có một Thần Khí. Có nhiều việc phục vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có nhiều hoạt động khác nhau, nhưng vẫn chỉ có một Thiên Chúa làm mọi sự trong mọi người. Thần Khí tỏ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung. Người thì được Thần Khí ban cho ơn khôn ngoan để giảng dạy, người thì được Thần Khí ban cho ơn hiểu biết để trình bày. Kẻ được Thần Khí ban cho lòng tin; kẻ thì cũng được chính Thần Khí duy nhất ấy ban cho những đặc sủng để chữa bệnh. Người thì được ơn làm phép lạ, người thì được ơn nói tiên tri; kẻ thì được ơn phân định thần khí; kẻ khác thì được ơn nói các thứ tiếng lạ; kẻ khác nữa lại được ơn giải thích các tiếng lạ Nhưng chính Thần Khí duy nhất ấy làm ra tất cả những điều đó và phân chia cho mỗi người một cách, tùy theo ý của Người.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Thiên Chúa đã dùng Tin Mừng mà kêu gọi chúng ta, để chúng ta được hưởng vinh quang của Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô. Halleluia.

TIN MỪNG: Ga 2, 1-11

Đức Giêsu đã làm dấu lạ đầu tiên này tại Cana, miền Galilê.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Khi ấy, có tiệc cưới tại Cana miền Galilê. Trong tiệc cưới có thân mẫu Đức Giêsu. Đức Giêsu và các môn đệ cũng được mời tham dự. Khi thấy thiếu rượu, thân mẫu Đức Giêsu nói với Người: “Họ hết rượu rồi!” Đức Giêsu đáp: “Thưa bà, chuyện đó can gì đến bà và tôi? Giờ của tôi chưa đến”. Thân mẫu Người nói với gia nhân: “Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo”.

Ở đó có đặt sáu chum đá dùng vào việc thanh tẩy theo thói tục người Do Thái, mỗi chum chứa được khoảng tám mươi hoặc một trăm hai mươi lít nước. Đức Giêsu bảo họ: “Các anh đổ đầy nước vào chum đi!” Và họ đổ đầy tới miệng. Rồi Người nói với họ: “Bây giờ các anh múc và đem cho ông quản tiệc”. Họ liền đem cho ông. Khi người quản tiệc nếm thử nước đã hóa thành rượu, ông mới gọi tân lang và nói: “Ai cũng thết rượu ngon trước, và khi khách đã ngà ngà mới đãi rượu xoàng hơn. Còn anh, anh lại giữ rượu ngon mãi cho đến bây giờ”. Đức Giêsu đã làm dấu lạ đầu tiên này tại Cana miền Galilê và bày tỏ vinh quang của Người. Các môn đệ đã tin vào Người.

Đó là Lời Chúa



SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT II THƯỜNG NIÊN
Ngày 16 tháng 01

Phép lạ đầu tiên của Chúa Giêsu

Thánh Gioan kể chuyện một tiệc cưới ở Cana. Chúa Giêsu và Mẹ Maria cùng được mời. Có lẽ đây là tiệc cưới của một người thân trong dòng tộc. Các môn đệ của Chúa Giêsu cũng được tới chung vui cùng. Vào thời Chúa Giêsu, tiệc cưới của người Do Thái thường kéo dài trong bảy ngày đôi khi hơn thế. Người ta tổ chức ăn uống linh đình để chúc mừng cho gia đình mới. Những dịp như thế này, ngoài thức ăn ra thì rượu là thứ không thể thiếu được. Thật chẳng may, đám cưới này lại hết rượu. Thánh Gioan không nói cho chúng ta biết lý do tại sao họ hết rượu. Thánh nhân chỉ tường thuật lại thật ngắn gọn việc gia chủ hết rượu qua lời Đức Mẹ nói với Chúa Giêsu: “họ hết rượu rồi!” Chúng ta không biết tại sao Đức Mẹ lại nhận ra điều đó. Cũng vậy, chắc có rất nhiều người ngạc nhiên trước thái độ của Chúa Giêsu đối với Mẹ Maria: "Thưa bà, chuyện đó có liên quan gì đến bà và tôi? Giờ của tôi chưa đến." Chúng ta cũng không biết nguyên văn chính xác lời đối đáp này, chỉ một điều chắc chắn rằng phép lạ đã xảy ra. Từ câu chuyện phép lạ này chúng ta có thể học được những bài học sau.

Có thể nói phép lạ đầu tay của Chúa Giêsu có sự can thiệp trực tiếp từ Đức Mẹ. Đức Maria với sự tinh tế của mình đã nhận ra gia chủ đang rơi vào tình thế khó xử. Chúng ta học được ở Mẹ thái độ quan tâm dành cho người khác. Sự quan tâm này không phải là lúc nào cũng chúm mũi vào việc của người khác. Đúng hơn đó là một sự quan tâm nhẹ nhàng đủ để biết người khác cần gì và mình có thể giúp được gì. Mẹ không la toáng lên cho mọi người mà là tìm cách giúp một cách âm thầm. Ta có thể tưởng tượng được Mẹ đến thì thào vào tai Chúa Giêsu: họ hết rượu rồi con ơi! Mẹ cũng không lên lớp dạy bảo Chúa phải làm phép lạ để giúp gia chủ. Mẹ chỉ nhẹ nhàng cho con của mình hay hiện trạng với niềm tin rằng con của mình có thể làm gì đó trong lúc này để cứu lấy danh dự của gia chủ.

Kể đến chúng ta học được từ Mẹ thái độ tin tưởng vào Chúa Giêsu. Thái độ khó hiểu của Chúa Giêsu có thể là một lời nhắc nhở Mẹ rằng: Chúa Giêsu cũng biết việc họ hết rượu nhưng Ngài còn phải tìm xem ý Chúa Cha như thế nào. “Giờ của tôi chưa đến!” Kế hoạch cứu độ luôn được diễn ra trong một thời gian và

không gian mà Thiên Chúa đã ấn định. Câu trả lời của Chúa Giêsu dành cho Mẹ Maria có thể hiểu là một sự xác tín giữa hai mẹ con rằng việc này cũng nằm trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa nên phải chờ cho đến giờ của Ngài. Mẹ đã tin Chúa Giêsu dù cho Ngài không hứa hẹn sẽ làm gì đó giúp cho gia chủ tiệc cưới. Phép lạ đã xảy ra và hiệu quả của phép lạ không chỉ là người ta tiếp tục vui vẻ ăn uống mà là “các môn đệ đã tin vào Chúa Giêsu”. Qua phép lạ này công cuộc cứu chuộc thế giới được bắt đầu bởi ngang qua việc cộng tác của các môn đệ.

Điều cuối cùng mà chúng ta học được nơi câu chuyện này có lẽ là cách chúng ta hiểu về phép lạ. Một điều rất dễ thấy là đa số chúng ta mong muốn phép lạ. Khi cuộc đời không có lối thoát chúng ta cầu mong một phép lạ xảy ra để đổi đời. Chúng ta xin phép lạ để khỏi bệnh, thoát nghèo, qua khổ, phép lạ để có con cái,... Những điều này có thể nói là một phần thuộc về đời sống thiêng liêng của chúng ta. Tuy nhiên, cần nhớ rằng các phép lạ không phải là điều quan trọng nhất trong đời sống đức tin. Có lẽ nên nói rõ hơn nó chỉ là thứ phụ mà thôi. Điều quan trọng trong đời sống của chúng ta chính là niềm tin vào Chúa Giêsu. Thiên Chúa ban cho chúng ta Con của Ngài là Chúa Giêsu. Tình yêu của Thiên Chúa dành cho chúng ta không phải ngang qua những phép lạ ngoại thường mà qua cuộc sống, cái chết và sự phục sinh của Đức Giêsu. Nói chính xác hơn chính cuộc sống, cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu là phép lạ lớn nhất mà Thiên Chúa đã làm cho chúng ta. Dĩ nhiên, không ai ngăn cản chúng ta cầu xin phép lạ và nếu Chúa ban cho chúng ta điều chúng ta xin thì thật là tuyệt vời. Tuy nhiên, nếu chúng ta chỉ dựa vào phép lạ để tin Chúa thì niềm tin của chúng ta đã đi xa rời cái cốt lõi của đạo. Ngày nay người ta đổ xô đi tìm phép lạ và buồn thay ngay chính những người Ki-tô hữu lại là những người cuồng nhiệt nhất trong việc này. Người ta đổ xô về các trung tâm hành hương để cầu xin phép lạ và xem đó như là việc quan trọng nhất của đời sống đức tin. Nhiều giáo dân và không ít các linh mục đã quên rằng khi những người thời Chúa Giêsu đến xin Ngài phép lạ Ngài đã chỉ cho họ phép lạ lớn nhất chính là việc ông Giôna sống trong bụng cá suốt ba ngày. Đó chính là hình ảnh việc Chúa Giêsu sẽ phục sinh sau ba ngày trong mồ. Nếu Đấng Phục Sinh không là trung tâm của đời sống đức tin của chúng ta. Nếu chúng ta tìm một phép lạ nào khác ngoài phép lạ lớn nhất là sự sống đời đời với Ngài thì có lẽ chúng ta đang đi theo một ai đó chứ không phải là Đức Ki-tô.

Joseph Nhã SJ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

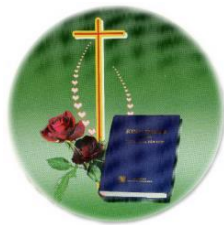
1. *Chúng ta đang sống trong tuần lễ cầu nguyện cho các Kitô hữu hiệp nhất.* Xin cho các Giáo Hội có chung niềm tin vào Thiên Chúa, biết vượt thắng những chia rẽ nhờ đối thoại và tôn trọng nhau, để trong sự hiệp nhất của Thánh Thần mà làm chứng cho Tin mừng Đức Kitô cho toàn thế giới. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. *“Người ban phát ơn riêng cho mỗi người”.* Xin cho những nhà nghiên cứu sáng tạo các loại dược thuốc, biết đề cao các giá trị sự sống, hầu nhiệt thành cống hiến khả năng chuyên môn, để phục vụ cho mạng sống và nền hòa bình của cộng đồng nhân loại. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. *Chúa Giêsu đã làm dấu lạ tại tiệc cưới Cana.* Xin cho các bạn trẻ chuẩn bị bước vào đời sống hôn nhân biết gìn giữ một tình yêu trong sáng, yêu mến luật Chúa và tôn trọng phẩm giá của nhau, hầu xây nên một gia đình chan chứa tình yêu và ân sủng. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. *“Hễ Người bảo gì thì phải làm theo”.* Xin cho các gia đình công giáo trên toàn thế giới biết đề Chúa và Mẹ Maria dự phần vào mọi biến cố và sinh hoạt của gia đình, hầu tình yêu và niềm vui cứu độ không bao giờ vơi cạn. *Chúng con cầu xin Chúa.*



CHÚA NHẬT III THƯỜNG NIÊN

Ngày 23 tháng 01

BÀI ĐỌC I: Nk 8, 2-4a. 5-6. 8-10

Ông Étra và các thầy Lêvi đọc và giải thích sách Luật.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Norkhemia.

Hôm ấy, ông Étra cũng là tư tế, đem sách Luật ra trước mặt cộng đồng gồm đàn ông, đàn bà và tất cả các trẻ em đã tới tuổi khôn. Ông đứng ở quảng trường phía trước cửa Nước, đọc sách Luật trước mặt đàn ông, đàn bà và tất cả các trẻ em đã tới tuổi khôn. Ông đọc từ sáng sớm tới trưa, và toàn dân lắng tai nghe sách Luật.

Kinh sư Étra đứng trên bục gỗ đã đóng sẵn để dùng vào việc này. Ông Étra mở sách ra trước mặt toàn dân, vì ông đứng cao hơn mọi người. Khi ông mở sách ra thì mọi người đứng dậy. Bấy giờ ông Étra chúc tụng Đức Chúa là Thiên Chúa vĩ đại, và toàn dân giơ tay lên đáp rằng: “Amen! Amen!” Rồi họ sấp mặt sát đất mà thờ lạy Đức Chúa. Ông Étra và các thầy Lêvi đọc rõ ràng và giải thích sách Luật của Thiên Chúa, nhờ thế mà toàn dân hiểu được những gì các ông đọc.

Bấy giờ ông Norkhemia, tổng đốc, ông Etra, tư tế kiêm kinh sư, cùng các thầy Lêvi là những người đã giảng giải Luật Chúa cho dân chúng, nói với họ rằng: “Hôm nay là ngày thánh hiến cho Đức Chúa là Thiên Chúa của anh em, anh em đừng sầu thương khóc lóc”. Sở dĩ ông nói thế là vì toàn dân đều khóc khi nghe lời sách Luật. Ông Etra còn nói với dân chúng rằng: “Anh em hãy về ăn thịt béo, uống rượu ngon, và gửi phần cho những người không sẵn của ăn, vì hôm nay là ngày thánh hiến cho Chúa chúng ta. Anh em đừng buồn bã, vì niềm vui của Đức Chúa là thành trì bảo vệ anh em”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 18

Đáp: *Lạy Chúa, Lời Chúa là Thần Khí và là sự sống.*

Xướng: Luật pháp Chúa quả là hoàn thiện, bổ sức cho tâm hồn. Thánh ý Chúa thật là vững chắc, cho người dại nên khôn.

Xướng: Huấn lệnh Chúa hoàn toàn ngay thẳng, làm hoan hỷ cõi lòng. Mệnh lệnh Chúa xiết bao minh bạch, cho đôi mắt rạng ngời.

Xướng: Lòng kính sợ Chúa luôn trong trắng, tồn tại đến muôn đời. Quyết định Chúa phù hợp chân lý, hết thảy đều công minh.

Xướng: Lạy Chúa là núi đá cho con trú ẩn, là Đấng cứu chuộc con, cúi xin Ngài vui nhận bấy nhiêu lời miệng lưỡi thân thưa, và bao tiếng lòng con thầm thì mong được thấu đến Ngài.

BÀI ĐỌC II: 1 Cr 12, 12-30

Anh em là thân thể Đức Kitô, và mỗi người là một bộ phận.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô.

Thưa anh em, ví như thân thể người ta chỉ là một, nhưng lại có nhiều bộ phận, mà các bộ phận của thân thể tuy nhiều, nhưng vẫn là một thân thể, thì Đức Kitô cũng vậy. Thật thế, tất cả chúng ta, dầu là Do Thái hay Hy Lạp, nô lệ hay tự do, chúng ta đều đã chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí, để trở nên một thân thể. Tất cả chúng ta đã được đầy tràn một Thần Khí duy nhất.

Thật vậy, thân thể gồm nhiều bộ phận, chứ không phải chỉ có một mà thôi. Vậy anh em, anh em là thân thể Đức Kitô, và mỗi người là một bộ phận.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Chúa đã sai tôi đi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn, công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 1, 1-4; 4, 14-21

Hôm nay ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe..

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Thưa ngài Thêôphilô đáng kính, có nhiều người đã ra công soạn bản tường thuật những sự việc đã được thực hiện giữa chúng ta. Họ viết theo những điều mà các người đã được chứng kiến ngay từ đầu và đã phục vụ Lời Chúa truyền lại cho chúng ta. Tôi cũng vậy, sau khi đã cẩn thận tra cứu đầu đuôi mọi sự, thì thiết tưởng cũng nên tuân tự viết ra để kính tặng Ngài, mong ngài sẽ nhận thức được rằng giáo huấn ngài đã học hỏi thật là vững chắc.

Khi ấy, được quyền năng Thần Khí thúc đẩy, Đức Giêsu trở về miền Galilê, và tiếng tăm Người đồn ra khắp vùng lân cận. Người giảng dạy trong các hội đường, và được mọi người tôn vinh.

Rồi Đức Giêsu đến Nazareth, là nơi Người đã được dưỡng dục. Người vào hội đường như Người vẫn quen làm trong ngày Sabbat, và đứng lên đọc Sách Thánh. Họ trao cho Người cuốn sách ngôn sứ Isaia. Người mở ra, gặp đoạn chép rằng: Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa.

Đức Giêsu cuộn sách lại, trả cho người giúp việc hội đường rồi ngồi xuống. Ai nấy trong hội đường đều chăm chú nhìn Người. Người bắt đầu nói với họ: “Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT III THƯỜNG NIÊN
Ngày 23 tháng 01

THỰC HIỆN ‘CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ’ CỦA THIÊN CHÚA

Ai trong chúng ta đều biết khá rõ về một người mẹ với vóc dáng nhỏ nhắn, thấp bé, khuôn mặt đầy nếp nhăn nhưng đầy phúc hậu, đó chính là Mẹ Tê-rê-sa miền Cal-cút-ta. Mẹ đã nhận ra tiếng Chúa mời gọi thúc giục trở nên người thực hiện ‘chương trình nghị sự’ cứu độ của Ngài; mẹ từ già quê hương, đến một nơi xa xôi, sống giữa người nghèo, giữa những con người cùng khổ, bất hạnh và bị bỏ rơi. Với ưu tiên người nghèo, cho người nghèo, dường như ai ai cũng gọi thánh nhân là mẹ của người nghèo giữa dòng đời trong thế kỷ XX. Hơn nữa, mẹ được cả thế giới biết tới với danh xưng thân thương đầy kính trọng: Mẹ Tê-rê-sa Cal-cút-ta. Và vì lẽ ấy mà chẳng mấy ai còn nhớ đến tên thật của mẹ do hai cụ thân sinh đặt từ thời ấu thơ An-nê Gon-xê Bô-ja-xiu (nguyên ngữ tiếng Al-ba-ni-a: *Anjezë* (Agnes) *Gonxhe Bojaxhiu*).

Mẹ Tê-rê-sa miền Cal-cút-ta đã theo sát bước chân Đức Giê-su, ưu tiên người nghèo trong ‘chương trình nghị sự’ như bài Tin Mừng hôm nay mà Thánh sử Lu-ca thuật lại một cách sống động: *‘Ngài đến Na-da-rét, nơi Ngài sinh trưởng, và theo thói quen của Ngài, thì ngày nghỉ lễ, Ngài vào hội đường. Ngài đứng dậy để đọc sách. Người ta trao cho Ngài sách tiên tri I-sai-a. Mở sách ra, Ngài gấp ngay đoạn chép rằng: “Thánh Thần Chúa ngự trên tôi, vì Chúa xức dầu cho tôi, sai tôi đi rao giảng Tin Mừng cho người nghèo khó, thuyên chữa những tâm hồn sám hối, loan truyền sự giải thoát cho kẻ bị giam cầm, cho người mù được trông thấy, trả tự do cho những kẻ bị áp bức, công bố năm hồng ân và ngày khen thưởng”.*’ (Lc 4, 16-19). Như vậy, Đức Giê-su đến trần gian này không phải để thực hiện ý muốn riêng, hay kế hoạch của bản thân, mà trên hết thực hiện ‘chương trình nghị sự’ của Thiên Chúa Cha, cụ thể: rao giảng Tin Mừng cho người nghèo khó, chữa trị những tâm hồn sám hối, loan truyền giải thoát cho kẻ bị giam cầm, cho người mù được thấy, trả tự do cho kẻ bị áp bức, và công bố năm

hồng ân, trao bao ơn thánh cho toàn dân. Nhưng ở đây, nếu được phép hỏi Chúa, chúng ta có thể hỏi: tại sao lại là người nghèo? Và người nghèo ở đây có phải chỉ nghèo tiền nghèo bạc, nghèo vật chất thôi không?

Nếu ngẫm suy thấu đáo, chúng ta sẽ dễ dàng nhận ra tư tưởng và đường lối của Chúa khác xa với chúng ta như lời ngôn sứ I-sa-ia từng phán truyền: *“Trời cao hơn đất chừng nào, thì đường lối của Ta cũng cao hơn đường lối các người chừng ấy”* (Is 55, 9). Thực tế, chúng ta thường có xu hướng đánh giá người khác qua các biểu hiện bên ngoài, dựa trên quyền lực, tiền bạc và giàu sang. Người rúng rinh tiền bạc thì được yêu mến lưu tâm như ông bà ta có câu: ‘Bần cư chung thị vô nhân vấn, phú tại sơn lâm hữu khác tâm’ (nghĩa là: nghèo mà ở giữa phố chợ cũng chẳng ai thăm, còn giàu mà ở trên rừng trên núi vẫn có kẻ chịu khó tìm đến). Hay dân gian thường nói: thấy người sang bắt quàng làm họ. Miệng nhà giàu có gang có thép. Nén bạc đâm toạc tờ giấy... Còn nữa, người có chức có quyền lại được vị nể, trọng kính như ngôn ngữ bình dân thường rêu rao: lý kẻ mạnh bao giờ cũng thắng. Vì vậy, ít nhiều bị xã hội chi phối, chúng ta sống giữa đời roi vào mộng mơ, ước muốn được giàu sang và quyền thế. Trong khi đó, Đức Giê-su lại đem Tin mừng đến cho những kẻ nghèo hèn. Ngoài ra, ngay bài giảng đầu tiên trên núi (x. Mt 5, 1-12), Ngài còn chúc phúc cho những người nghèo khó, đói khát, đau khổ và bị bách hại. Ở một đoạn khác, Ngài cất tiếng nói cùng Chúa Cha: *“Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn”* (Mt 11, 25). Biết bao nhiêu trình thuật, biến cố mà Thiên Chúa ưu tiên, thực hiện bao kỳ công nơi những ai nghèo hèn như hình ảnh Đa-vít nhỏ yếu, kém cỏi của một cậu bé chăn chiên, nhưng nhờ bàn tay oai hùng của Ngài đã chiến thắng tên khổng lồ Gô-li-át. Hơn thế, chỉ là một người thôn nữ Ma-ri-a, nhưng được chọn làm mẹ Thiên Chúa, làm mẹ Đấng Cứu Thế. Các mục đồng nghèo túng vất vả, các tông đồ chẳng có địa vị gì trong xã hội, nhưng được mời gọi, được diễm phúc đón nhận tin mừng và cộng tác vào việc rao truyền Phúc Âm. Dĩ nhiên, có vô vàn lý do vì sao Thiên Chúa lại dành phúc lành trước tiên cho những người khó nghèo, và hết mực yêu thương những ai bất hạnh (kể cả lý do mà chúng ta không thể thấu hiểu!); nhưng sở dĩ Ngài hành động như vậy có thể vì người giàu sang, quyền cao chức trọng thường hay cậy nhờ vào sức riêng, nên dễ sinh ra kiêu căng, ngạo mạn. Mà tự mãn thì chắc chắn sẽ bị Chúa loại trừ

vì “*Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường*” (1Pr 5, 5), và trong kinh Mag-ni-fi-cát, Mẹ Ma-ri-a tán tụng “*Chúa hạ bệ những ai quyền thế và nâng cao mọi kẻ khiêm nhường*” (Lc 1, 52). Với cảm nghiệm sâu sắc về đường lối của Thiên Chúa, Thánh Giáo hoàng Grê-gô-ri-ô đã quả quyết: “Kiêu căng là dấu chỉ rõ ràng nhất của kẻ bị Chúa loại trừ”. Trái lại, người nghèo hèn, bất hạnh cảm nhận mình yếu đuối, thấp hèn, thiếu thốn, nên dễ đặt hết niềm tin tưởng, cậy trông, phó thác nơi Chúa, và biết đón nhận Tin Mừng, cùng được Chúa chúc phúc.

Theo lẽ thường tình, muốn cho nước đầy vào một chiếc ly/chiếc cốc, thì chắc hẳn chiếc ly/chiếc cốc đó phải còn trống. Tương tự, những ai kiêu căng chất chứa đầy dẫy tự phụ, tự mãn, tự cao trong lòng, thì còn chỗ đâu mà mời Chúa vào ngôi nhà tâm hồn, còn chỗ nào để ơn thánh rót đầy vào đời sống mình nữa! Trong khi đó người nghèo hèn và bất hạnh luôn cảm thấy tâm hồn mình trống để cho tình thương dạt dào của Chúa lấp đầy chứa chan. Mặc khác, người nghèo được ưu tiên hàng đầu trong ‘chương trình nghị sự’ của Thiên Chúa, không chỉ giới hạn nghèo về mặt của cải, vật chất, mà bao hàm cả những ai thiếu thốn tình thương, bị bỏ rơi, thiếu vắng sự quan tâm, chăm sóc, bị bỏ rơi, bị đẩy ra bên lề xã hội, thiếu thốn về trí lực, thể lực, tâm lực và nhất là nghèo nàn vì chưa được biết Chúa, chưa cảm nhận được tình yêu Chúa dành cho mình, v.v... Chính Mẹ Tê-rê-sa Cal-cút-ta đã từng nói: “Cái nghèo khổ nhất trên đời này là bị xua đuổi, không còn được ai đoái hoài đến nữa”. Với ước muốn nhân rộng thêm công việc sẻ chia với người nghèo, mẹ đã thành lập Hội dòng Thừa sai Bác ái với ước nguyện: “Thiên Chúa vẫn mãi yêu thương thế gian và Người sai chị em chúng ta ra đi biểu lộ tình yêu và lòng thương cảm của Người đối với người nghèo”.

Tất một lời, Lời Chúa hôm nay kêu mời chúng ta hãy trở nên khí cụ tình yêu, trở nên đôi tay trù mên, đôi mắt cảm thông, con tim sẻ chia, đôi chân ra đi đến với anh chị em trong sứ vụ riêng của mình (x. 1Cr 12, 27-28). Chúng ta được kêu mời lắng nghe Lời Chúa (x. Nkm 8, 8), sống bác ái cụ thể (chứ không chỉ trong tâm trí, tư tưởng, lời nói suông), tiếp tục ‘chương trình nghị sự’ của Chúa, cùng sẵn sàng để Ngài thực hiện kế hoạch yêu thương của Ngài qua bàn tay, đôi chân, qua con người ta và cuộc sống chúng ta. Amen!

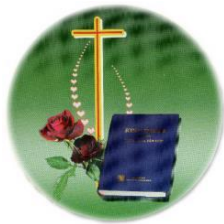
Lm. Xuân Hy Vọng

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô cùng các vị chủ chăn được đầy tràn đức tin và lòng mến, cách đặc biệt luôn biết cậy dựa vào sức mạnh của Thần Khí Chúa để loan báo Tin Mừng Cứu Độ giữa những phong ba trên đường lữ hành trần thế. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “Chúa đã xúc dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn”. Xin cho các bạn trẻ hôm nay, biết mau mắn đáp lại lời mời gọi của Chúa, để trở nên những tông đồ nhiệt thành, tiếp nối sứ mạng của Chúa Giêsu, sẵn sàng chia sẻ hồng ân với những người nghèo khó. *Chúng con cầu xin Chúa.*
3. “Hôm nay là ngày thánh hiến cho Đức Chúa”. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho các tội nhân không bao giờ thất vọng trước những lầm lỗi của mình, nhưng biết ăn năn, can đảm tìm về với Chúa là Đấng Chân Thiện Mỹ, là Đấng ban ơn giúp họ chiến thắng mọi đam mê trần tục. *Chúng con cầu xin Chúa.*
4. Lạy Chúa, xin cho những nhà lãnh đạo quốc gia biết chân thành đối thoại, và khiêm tốn lắng nghe những người nghèo khổ cần được giúp đỡ, để từ đó họ biết quên mình phục vụ vì lợi ích cộng đồng. *Chúng con cầu xin Chúa.*



CHÚA NHẬT IV THƯỜNG NIÊN

Ngày 30 tháng 1

BÀI ĐỌC I: Gr 1, 4-5. 17-19

Ta đặt ngươi làm ngôn sứ cho chư dân.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Giêrêmia.

Dưới thời vua Giôsiaghiahu, có lời Đức Chúa phán với tôi rằng: “Trước khi cho ngươi thành hình trong dạ mẹ, Ta đã biết ngươi; trước khi ngươi lọt lòng mẹ, Ta đã thánh hóa ngươi, Ta đặt ngươi làm ngôn sứ cho chư dân. Còn ngươi, ngươi hãy thất lưng. Hãy trở dậy! Hãy nói với chúng tất cả những gì ta sẽ truyền cho ngươi. Trước mặt chúng, ngươi đừng run sợ; nếu không, trước mặt chúng, chính Ta sẽ làm cho ngươi run sợ luôn. Nay, hôm nay, chính Ta sẽ làm cho ngươi nên thành trì kiên cố, nên cột sắt tường đồng chống lại cả xứ: từ các vua Giuđa đến các thủ lãnh, các tư tế và toàn dân trong xứ. Chúng sẽ giao chiến với ngươi, nhưng sẽ không làm gì được, vì – sấm ngôn của Đức Chúa – có Ta ở với ngươi để giải thoát ngươi”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 70

Đáp: Lạy Chúa, miệng con sẽ tường thuật ơn cứu độ Ngài ban.

Xướng: Con ẩn náu bên Ngài, lạy Chúa, xin đừng để để con phải tủi nhục bao giờ. Vì Ngài công chính, xin cứu vớt và giải thoát con, ghé tai nghe và thương cứu độ.

Xướng: Xin Ngài nên như núi đá cho con trú ẩn, như thành trì để cứu độ con, núi đá và thành trì bảo vệ con chính là Ngài. Lạy Thiên Chúa, xin giải thoát con khỏi bàn tay kẻ dữ.

Xướng: Vì lạy Chúa, chính Ngài là Đấng con trông đợi, lạy Thiên Chúa, chính Ngài là Đấng con tin tưởng ngay từ độ thanh xuân. Từ thửa sơ sinh, con nương tựa vào Ngài, Ngài đã kéo con ra khỏi lòng mẹ.

Xướng: Miệng con công bố Ngài chính trực, suốt ngày tường thuật ơn cứu độ Ngài ban. Từ độ thanh xuân, lạy Thiên Chúa, con đã được Ngài thương dạy dỗ. Tới giờ này, con vẫn truyền rao vĩ nghiệp của Ngài.

BÀI ĐỌC II: 1 Cr 12, 31 – 13, 13

Hiện nay, đức tin, đức cậy, đức mến, cả ba đều tồn tại, nhưng cao trọng hơn cả là đức mến.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô.

Thưa anh em, trong các ân huệ của Thiên Chúa, anh em cứ tha thiết tìm những ơn cao trọng nhất. Nhưng đây tôi xin chỉ cho anh em con đường trở vượt hơn cả.

Giả như tôi có nói được các thứ tiếng của loài người và của các thiên thần đi nữa, mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng khác gì thanh la phèng phèng, chũm chọe xoang xoảng. Giả như tôi được ơn nói tiên tri, và được biết hết mọi điều bí nhiệm, mọi lẽ cao siêu, hay có được tất cả đức tin đến chuyển núi dời non, mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng là gì. Giả như tôi có đem hết gia tài cơ nghiệp mà bố thí, hay nộp cả thân xác tôi để chịu thiêu đốt, mà không có đức mến, thì cũng chẳng ích gì cho tôi. Đức mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật. Đức mến tha thứ tất cả. Đức mến không bao giờ mất được. Ơn nói tiên tri ư? Cũng chỉ nhất thời. Nói các tiếng lạ chẳng? Có ngày sẽ hết. Ơn hiểu biết ư? Rồi cũng chẳng còn. Vì chừng sự hiểu biết thì có ngần, ơn nói tiên tri cũng có hạn. Khi cái hoàn hảo tới, thì cái có ngần có hạn sẽ biến đi. Cũng như khi tôi còn là trẻ con, tôi nói năng như trẻ con, hiểu biết như trẻ con, suy nghĩ như trẻ con; nhưng khi tôi đã thành người lớn, thì tôi bỏ tất cả những gì là trẻ con. Bây giờ chúng ta thấy mờ mờ như trong một tấm gương, mai sau sẽ được giáp mặt. Bây giờ tôi biết chỉ có ngần có hạn, mai sau tôi sẽ được biết hết, như Thiên Chúa biết tôi. Hiện nay đức tin, đức cậy, đức mến, cả ba đều tồn tại, nhưng cao trọng hơn cả là đức mến.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Chúa đã sai tôi đi loan báo tin Mừng cho kẻ nghèo hèn, công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 4, 21-30

Như các ngôn sứ Êlia và Elisa, Đức Giêsu không phải chỉ được sai đến với dân Do Thái mà thôi.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Hôm ấy, tại hội đường Nazareth, sau khi đọc sách ngôn sứ Isaia, Đức Giêsu bắt đầu nói với họ: “Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh tại quý vị vừa nghe”. Mọi người đều tán thành và thán phục những lời ân sủng từ miệng Người nói ra. Họ bảo nhau: “Ông này không phải là con ông Giuse đó sao?” Người nói với họ: “Hẳn là các ông muốn nói với tôi câu tục ngữ: Thầy lang ơi, hãy chữa lấy mình! Tất cả những gì chúng tôi nghe nói ông đã làm tại Carphanaum, ông cũng hãy làm tại đây, tại quê ông xem nào!” Người nói tiếp: “Tôi bảo thật các ông: không một ngôn sứ nào được chấp nhận tại quê hương mình. Thật vậy, tôi nói cho các ông hay: vào thời ông Elia, khi trời hạn hán suốt ba năm sáu tháng, cả nước phải đói kém dữ dội, thiếu gì bà góa ở trong nước Israel, thế mà ông không được sai đến giúp một bà nào cả, nhưng chỉ được sai đến giúp bà góa thành Sarepta, miền Sidôn. Cũng vậy, vào thời ngôn sứ Elisa, thiếu gì người phong hủi ở trong nước Israel, nhưng không người nào được sạch, mà chỉ có ông Naaman, người xứ Syria thôi”.

Nghe vậy, mọi người trong hội đường đầy phẫn nộ, họ đứng dậy, lôi Người ra khỏi thành – thành này được xây trên núi – họ kéo Người lên tận đỉnh núi, để xô Người xuống vực. Nhưng Người băng qua giữa họ mà đi.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT IV THƯỜNG NIÊN
Ngày 30 tháng 01

Ông này không phải là con ông Giu-se đó sao ?

Tạ ơn Chúa, cảm ơn anh chị em về tất cả những gì trong năm Tân Sửu 2021 và cũng xin được gửi lời Mừng Xuân Nhâm Dần 2022 đến anh chị em. Nguyên chúc Bình an và Thiện hảo của Thiên Chúa ở cùng anh chị em luôn mãi.

Anh chị em thân mến, trong cuộc sống có lẽ chúng ta đã không ít lần chứng kiến những hậu quả bị gây nên do nạn “con ông cháu cha”, và điều đó đối với xã hội Việt nam thì nhiều đến nỗi người ta xem là “chuyện thường ngày ở huyện”. Suy nghĩ “một người làm quan cả họ được nhờ” như đã ăn sâu trong xã hội dẫn đến tình trạng lạm quyền, lộng quyền xuất hiện ở nhiều nơi và nhiều lĩnh vực. Không chỉ trong xã hội, mà nhiều khi, đâu đó trong Giáo hội cũng xuất hiện điều đáng buồn như vậy. Hình ảnh đó chúng ta cũng được thấy trong bài Tin Mừng hôm nay.

Sau khi “mọi người đều tán thành và thán phục những lời hay ý đẹp thốt ra từ miệng Người. Họ bảo nhau : “Ông này không phải là con ông Giu-se đó sao ?”” Con ông Giu-se, người bà con, người cùng quê với họ. Họ là “con ông cháu cha” với Chúa Giê-su. Với tâm thức đó họ có quyền đòi hỏi Chúa Giê-su phải dành cho họ những ơn huê riêng và đặc biệt, hoặc ít ra thì Ngài cũng phải có bổn phận làm những điều như Ngài đã thực hiện nơi khác. Nhưng những lời Chúa Giê-su đã vạch trần những đòi hỏi đó. Thiên Chúa không thiên vị ai, và trước mặt Ngài không ai có quyền đòi hỏi.Ơn cứu độ của Thiên Chúa luôn là phổ quát và nhưng không. Tình Yêu của Thiên Chúa dành cho con người là Tình Yêu vô vị lợi, xuất phát từ Lòng Thương Xót và cho tất cả chứ không dành riêng cho một nhóm người nào. Hồng ân Thiên Chúa tỏ hiện không do quan hệ máu mủ hay do công lao của con người, nhưng chính do lòng tin và tâm hồn khiêm tốn đón nhận.

Trước mặt Chúa tất cả đều bình đẳng, trong Chúa tất cả là anh chị em là một gia đình. Ước gì chúng ta bớt từ bỏ những đòi hỏi – cách riêng là những đòi hỏi không thuộc về chúng ta nơi tha nhân, thay vào đó là nghĩ về và sống

cho tha nhân. Thực tế trong cuộc sống, nhiều khi chúng ta thường đòi hỏi tha nhân phải thế này thế nọ, mà thiếu sự quan tâm thấu hiểu và cảm thông. Ước gì khi chúng ta đến với nhau thì chúng ta đón nhận nhau như họ là, chứ không phải chúng ta đón nhận họ như bản thân ta mong muốn. Điều này có lẽ nên bắt đầu từ chính bản thân. Nhiều khi chúng ta quá kỳ vọng vào bản thân, dẫn đến chúng ta thiếu tôn trọng và làm tổn thương bản thân. Điều này cũng đúng trong mỗi quan hệ vợ chồng, trong mỗi quan hệ cha mẹ và con cái, ...Cho dù trong mắt ta, “người đó” – bản thân, vợ/chồng, cha mẹ/ con cái, bạn bè, ...là một người hết mực tồi tệ đi chăng nữa thì chúng ta đừng bao giờ quên rằng Thiên Chúa luôn luôn tôn trọng họ. Cho dù là con cái hay vợ chồng thì chúng ta được mời gọi đồng hành chứ không là sở hữu của bản thân chúng ta. Chúng ta có thể không thích không ưa ai đó, nhưng luôn luôn chúng ta cần tôn trọng.

Và với Thiên Chúa, đâu đó chúng ta vẫn có những suy nghĩ; nếu quả thật Chúa là Đấng yêu thương thì phải thế này, nếu Chúa là Đấng toàn năng thì tại sao Ngài lại không như vậy. ... Ước gì chúng ta luôn xác tín chúng ta thuộc về Thiên Chúa chứ không là Thiên Chúa thuộc về ta, từ đó nảy sinh mong muốn ép buộc Chúa phải theo suy nghĩ của ta. Ước gì chúng ta cảm nhận được Tình yêu của Ngài dành cho chúng ta, chúng ta cảm nhận được niềm vui ĐƯỢC LÀM, tin tưởng và cho Ngài cơ hội LÀM ĐƯỢC những điều vĩ đại nơi chúng ta.

Lạy Mẹ Ma-ri-a là Mẹ và là mẫu gương của chúng con, xin chuyển cầu và hướng dẫn chúng con. Cùng với Thánh Phan-xi-cô Assisi chúng ta cùng dâng lên lời kinh mà thánh nhân đã thường cầu nguyện trước Thánh Giá.

Lạy Thiên Chúa tối cao và vinh hiển,
xin chiếu sáng cõi lòng tăm tối của con.

Xin ban cho con
đức tin ngay thẳng,
đức cậy vững vàng,
đức mến hoàn hảo,
cảm thức và hiểu biết,
lòng khiêm tốn thẳm sâu,
để con thi hành

huấn lệnh thánh thiện và chân thật của Chúa.

Amen.

Fx Trần Văn Hoài, O.F.M.Conv

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. “*Ta đặt ngươi làm tiên tri cho các dân tộc*”. Xin cho Hàng giáo phẩm trong Hội Thánh được thiêu đốt bởi ngọn lửa tình yêu Chúa, hân hoan sống can đảm, nghèo khó và thánh thiện, và trung thành với thiên chức đã được chọn gọi, hầu đời sống của các ngài đầy sức mạnh thiêng liêng, đưa nhiều tâm hồn đến với Chúa. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. *Hiệp ý cầu nguyện với Đức Thánh Cha Phanxicô*, xin cho mọi Quốc gia biết quảng đại đón nhận, an ủi nâng đỡ những nạn nhân của tệ nạn buôn người, nạn nhân của đại dịch Covid và Di dân, hầu họ có được niềm vui và cuộc sống đầy ý nghĩa. *Chúng con cầu xin Chúa.*
3. “*Ta ở với ngươi để giải thoát ngươi*”. Xin cho những ai đang lạc bước vào những mưu đồ thâm hiểm, và những ai đang bị nô lệ bởi tiền bạc, tội lỗi và các dục vọng, được ơn Thánh Thần thức tỉnh, mà nhận ra Chúa Giêsu luôn đợi chờ để giải thoát và đưa họ đến niềm vui cứu độ. *Chúng con cầu xin Chúa.*
4. “*Mọi người đều thán phục về những lời từ miệng Người thốt ra*”. Xin cho mỗi người chúng ta hôm nay, biết chăm chỉ suy niệm và sống Lời Chúa, để Lời Chúa thành ánh sáng và sức mạnh biến đổi chúng ta ngày càng yêu mến và nên giống Chúa Giêsu hơn. *Chúng con cầu xin Chúa.*

Lá Thư MỤC VỤ



Anh chị em rất thân mến

Năm dương lịch 2021 đã kết thúc trong tình trạng ngày càng bất an của thế giới: đại dịch covid-19 ngày càng lan rộng khắp nơi trên thế giới, tuy một số rất đông người đã được chích ngừa, nhưng những biến thể mới như Delta, Omicron vẫn tiếp tục xuất hiện trong các quốc gia, làm cho nhân loại càng bất an. Mặt khác, chiến tranh bùng nổ khắp nơi, tình trạng khủng bố ngày càng leo thang, làn sóng tỵ nạn từ các quốc gia nghèo, vấn đề ô nhiễm, là những bài toán nhức đầu mà các nhà cầm quyền dân sự cũng như các lãnh đạo các tôn giáo trên thế giới đang quan tâm tìm cách giải quyết.

Dù có những thách đố, đe dọa, dù ý thức được than phận yếu đuối và tội lỗi của con người, Giáo Hội vẫn luôn xác tín rằng Hòa Bình là quà tặng vô giá của Thiên Chúa và là khát vọng có thể thực hiện được của con người, vì thế, vào ngày đầu tiên của Năm Mới, Giáo Hội Công Giáo dành riêng những giây phút thánh thiêng nhất, để kính Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, Nữ Vương Hòa Bình, để cầu nguyện cho hòa bình thế giới. Hòa Bình không phải tự nhiên mà có, nhưng là một hồng ân được ban cho chúng ta qua sự cộng tác của chúng ta với ơn Chúa, qua cách chúng ta sống, lối hành xử của chúng ta với anh chị em và với thiên nhiên, với môi trường sống. Chúng ta hãy cầu xin cho mỗi chúng ta luôn là những người biết kiến tạo hòa bình, bằng tâm hồn đơn sơ khiêm tốn, hiền lành, bằng cuộc sống khiêm tốn, bất bạo động, nhờ đó xã hội sẽ bình an, gia đình luôn hạnh phúc, và con cái của chúng ta sẽ là những sứ giả hòa bình cho những thế hệ tương lai.

Vào mỗi cuối năm, chúng ta vẫn có thói quen kiểm điểm lại sổ sách chi tiêu gia đình, xem năm nay tình trạng kinh tế của chúng ta có khả quan không, hay xấu hơn? Cũng vậy, khi năm hết tết đến, tôi mời gọi anh chị em, chúng ta hãy tự vấn lương tâm: tại sao mỗi ngày con người càng trở nên tàn ác với nhau hơn? Đặc biệt, là người công giáo Việt Nam, chúng ta hãy tự hỏi chính mình: tại sao người Việt càng ngày càng tàn ác với nhau hơn?

Nhìn vào xã hội tại quê hương Việt Nam hiện nay, chúng ta thấy: để có thể kiếm thêm lợi nhuận, người ta không từ khước một thủ đoạn nào, dù thật

đê hèn và bất chính, để kiếm tiền: từ việc trồng trọt, cho đến chăn nuôi, thực phẩm... Người ta tìm cách lường gạt các cô gái nhà quê, những người chất phát để bán họ sang các nước láng giềng với những mục đích bất chính. Họ còn nhẫn tâm bắt cóc trẻ em, giết chết để bán các bộ phận trong cơ thể cho các tổ chức buôn bán quốc tế. Trong lãnh vực giáo dục: học sinh đánh thầy cô ngay tại trường học, lập bè lập nhóm để thanh toán nhau trước sự chứng kiến đứng đưng của những người hiện diện. Cướp bóc khắp nơi từ nhà quê đến thành phố... Chúng ta đổ lỗi cho chế độ cộng sản. Điều đó đúng, nhưng cũng chỉ một phần thôi. Bởi vì, hiện nay, chúng ta đang sống và làm việc tại Nhật, một đất nước tự do, nhân bản, mà tại sao người Việt vẫn ăn cắp, vẫn làm những điều xấu, và bây giờ, tỷ lệ người Việt phạm pháp chiếm đa số tại Nhật? Tại sao các nhà tù tại Nhật vẫn luôn đông người Việt? Tại sao người Việt vẫn bị bắt vì gian dối, không chỉ gian dối như trộm cắp mà thôi, mà kinh khủng hơn nữa: gian dối trong vấn đề bảo lãnh, trong vấn đề xin trợ cấp? Tại sao chúng ta, những người đã đến Nhật trong sự túng thiếu, mất tổ quốc, mất cả người thân, bây giờ nhờ ơn Chúa, chúng ta đã có một cuộc sống ổn định, công việc tốt, chúng ta lại không biết giúp đỡ cho những người Việt đến sau, mà lại tìm cách bóc lột sức lao động của họ, ăn chặn tiền lương của họ qua các dịch vụ giới thiệu việc làm, giới thiệu trường học? Đây là vấn đề lương tâm. Là người công giáo, nhưng chúng ta không có lương tâm. Chúng ta như người Do Thái xưa, chưa nhận biết giữa chúng ta có Đấng Emmanuel, Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta, và vì thế, chúng ta đã không đón nhận Ngài. Chúng ta biết rằng: khi chúng ta không đón nhận Ngài, thì Ngài cũng sẽ không đón nhận chúng ta: “Xéo khỏi mặt Ta, hỡi những kẻ gian ác, vì xưa Ta đói, các người đã không cho ăn”(Mt 25, 42); Chính Đức Giêsu đã cảnh báo chúng ta: “Lời lãi cả thể gian mà mất linh hồn, nào được ích gì?”

Tôi tha thiết xin anh chị em, hãy sống công chính, bác ái, công bằng. Đạo đức không có nghĩa là chỉ đi lễ mà thôi, nhưng còn phải sống bác ái, công bằng theo như Chúa truyền dạy, đồng thời cũng phải tuân thủ những luật pháp chính đáng của quốc gia mà chúng ta đang trú ngụ.

Năm mới, chúng ta xin Chúa ban cho chúng ta nghị lực, tình yêu và lòng nhiệt thành để bắt đầu lại. Ước gì năm 2022 sẽ là năm của tình yêu và hoán cải. Và một khi chúng ta đã cảm nghiệm được lòng thương xót Chúa, chúng ta

sẽ trở nên những nhân chứng thực sự của Lòng Thương Xót Chúa dành cho mọi người.

Chúng ta cũng hiệp ý với toàn thể Giáo Hội, với những người thiện chí, cầu xin Chúa thương ban cho nhân loại sớm thoát khỏi cơn đại dịch covid và những biến thể của nó, để mọi người được sống trong bình an, không còn lo lắng sợ bị lây nhiễm.

Chúng ta cũng dâng lên Mẹ Thiên Chúa những dự tính cũng như những chương trình của Giáo Đoàn trong năm 2022 này. Xin Mẹ giúp chúng ta thực hiện mọi sự một cách tốt đẹp để làm sáng danh Chúa và ích lợi cho mỗi người chúng ta.

Kính chúc quý cha, quý tu sĩ nam nữ và tất cả mọi người một năm mới tràn đầy bình an, trong tâm tình tạ ơn, hạnh phúc vì được Thiên Chúa xót thương, cũng như biết xót thương mọi người trong xác tín họ là hiện thân của Đấng Emmanuel, Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta.

Hẹn gặp anh chị em. Tôi luôn cầu nguyện cho anh chị em.

Linh Mục của anh chị em
P.M. Nguyễn Hữu Hiến



TIN NHÓM CHIA SẺ LỜI CHÚA

Trong tháng 12/2021, này, Nhóm đã gởi về Việt Nam 1.830.000 yen giúp cho các trẻ em nghèo. Chi tiết sẽ được đăng trong báo Tiếng Lòng năm 2022.

Thay mặt cho các trẻ em bất hạnh tại quê nhà, Nhóm CSLC xin thành thật biết ơn các cộng đoàn, các ban đại diện, các Nhóm và tất cả quý vị ân nhân đã quảng đại chia sẻ, hầu xoa dịu những đau khổ và thiếu thốn của các em. Đây cũng là một hình thức giúp đỡ và xây dựng Giáo Hội cũng như tổ quốc Việt Nam.

Ước mong quý vị sẽ tiếp tục quảng đại tiếp tay với Nhóm trong công tác bác ái này. Xin Ba Ngôi Thiên Chúa chúc lành cho quý vị.

Nhóm Chia Sẻ Lời Chúa

TRANG GIÁO LÝ **– MUỐI CHO ĐỜI –**

Q創世記の主な教えの内容を教えてください。

A2021 年 12 月号には「いのちのはじまり、アダムとエバ」について述べました。アダムとエバは神に逆らった後、神を離れて行きました。こうして、人間はますます悪くなってしまいました。神は心を痛められ、人間を清めようと決めました。それは「ノアと洪水」の物語です。

さて、アダムとエバの子孫が地上に広がり、神は地上を見わたされ、正しい人を探しました。そして、たった一人、それはノアという人しか見つかりませんでした。神はノアに舟を作り、自分の家族と地上のすべての動物や鳥や生きるものの雄、雌の一組ずつを船に載せるようにと命令しました。(創世記 6 章を読みましょう)



ノアは神に言われた通りにした後、40 日間も、雨が降り続けました。地上は大洪水となり、ノアの家族と動物たちだけが助かりました。地上の水が乾くまでノアの家族と動物たちは舟で生活をしました。その期間はなんと一年間以上でした。

大洪水の後、神は**神はノアと彼の息子たちを祝福し、契約をたてます。**創世記 9 章 12 節から 16 節を読みましょう。

12 「あなたたちならびにあなたたちと共にいるすべての生き物と、代々とこしえにわたしが立てる契約のしるしはこれである。 13 すなわち、わたしは雲の中にわたしの虹を置く。これはわたしと大地の間に立てた契約のしるしとなる。 14 わたしが地の上に雲を湧き起こらせ、雲の中に虹が現れると、 15 わたしは、わたしとあなたたちならびにすべての生き物、すべて肉なるものとの間に立てた契約に心を留める。水が洪水となって、肉なるものをすべて滅ぼすことは決してない。 16 雲の中に虹が現れると、わたしはそれを見て、神と地上のすべての生き物、すべて肉なるものとの間に立てた永遠の契約に心を留める。」



SỨ ĐIỆP HÒA BÌNH THẾ GIỚI LẦN THỨ 55 CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

“Đối thoại giữa các thể hệ, giáo dục và công ăn việc làm là các khí cụ để xây dựng hòa bình lâu dài”.

1. “Đẹp thay trên đồi núi bước chân người công bố bình an” (Is 52: 7).

Những lời của tiên tri Isaia đề cập đến niềm an ủi; những lời ấy nói lên tiếng thở phào nhẹ nhõm của một dân tộc lưu vong, một môi vì bạo lực và áp bức, phải chịu đựng sự căm phẫn và chết chóc. Tiên tri Barúc đã thắc mắc: “Israel hỡi, vì đâu người phải nung thân trên đất thù, phải hao mòn nơi xứ lạ quê người? Vì đâu người bị nhốt uế giữa đám thầy ma, phải nằm chung với những người ở trong âm phủ?” (3: 10-11). Đối với người dân Israel, sự xuất hiện của sứ giả hòa bình mang ý nghĩa hứa hẹn về sự tái sinh từ đồng đồ nát của lịch sử, khởi đầu cho một tương lai tươi sáng.

Ngày nay, con đường hòa bình, mà Thánh Phaolô Đệ Lục gọi bằng danh xưng mới là phát triển toàn diện, [1] vẫn còn xa xôi một cách đáng buồn với cuộc sống thực của nhiều người nam nữ, nghĩa là với gia đình nhân loại của chúng ta, hiện đã hoàn toàn gắn kết với nhau. Bất chấp cơ man các nỗ lực hướng đến tiến trình đối thoại mang tính xây dựng giữa các quốc gia, tiếng ồn chói tai của chiến tranh và xung đột đang ngày càng gia tăng. Trong khi các căn bệnh theo tỷ lệ đại dịch đang lan rộng, tác động của biến đổi khí hậu và suy thoái môi trường ngày càng trầm trọng, thảm cảnh đói khát ngày càng gia tăng, và mô hình kinh tế dựa trên chủ nghĩa cá nhân thay vì liên đới chia sẻ tiếp tục thịnh hành. Như trong thời của các vị tiên tri xa xưa thế nào, thì trong thời đại của chúng ta cũng vậy, tiếng kêu của người nghèo và tiếng kêu của trái đất [2] không ngừng vang lên, cầu xin công lý và hòa bình.

Trong mọi thời đại, hòa bình vừa là ân sủng từ trên cao vừa là hoa trái của dân thân chia sẻ. Thật vậy, chúng ta có thể nói về một “kiến trúc” của hòa bình, trong đó các thể chế khác nhau của xã hội đóng góp vào, và về một “nghệ thuật” của hòa bình liên quan trực tiếp đến mỗi người chúng ta. [3] Tất cả có thể cùng nhau hợp tác để xây dựng một thế giới hòa bình hơn, bắt đầu từ trái tim của các cá nhân và các mối quan hệ trong gia đình, sau đó là trong xã hội và với môi trường, và tiến tới mối quan hệ giữa các dân tộc và quốc gia.

Ở đây, tôi muốn đề xuất ba con đường để xây dựng một nền hòa bình lâu dài. Thứ nhất, đối thoại giữa các thế hệ làm cơ sở cho việc hiện thực hóa các dự án chia sẻ. Thứ hai, giáo dục như một yếu tố của tự do, trách nhiệm và phát triển. Cuối cùng, công ăn việc làm như một phương tiện để hiện thực hóa đầy đủ phẩm giá của con người. Đây là ba yếu tố không thể thiếu để “có thể tạo ra một giao ước xã hội”, [4] nếu không có giao ước ấy thì mọi dự án hòa bình đều trở nên vô ích.

2. Đối thoại giữa các thế hệ để xây dựng hòa bình

Trong một thế giới vẫn còn bị bao trùm bởi một trận đại dịch đã tạo ra những vấn đề chưa kể xiết, “một số người cố gắng trốn chạy khỏi thực tế, trú ẩn trong thế giới nhỏ bé của riêng họ; những người khác phản ứng lại bằng bạo lực hủy diệt. Tuy nhiên, giữa sự thờ ơ ích kỷ và sự phản kháng bạo lực luôn có một lựa chọn khả thi khác: đó là đối thoại. Đối thoại giữa các thế hệ”. [5]

Tất cả các cuộc đối thoại trung thực, ngoài sự trao đổi quan điểm đúng đắn và tích cực, còn đòi hỏi sự tin tưởng cơ bản giữa những người tham gia. Chúng ta cần học cách lấy lại sự tin tưởng lẫn nhau này. Cuộc khủng hoảng sức khỏe hiện nay đã làm gia tăng cảm giác bị cô lập và xu hướng tự hấp thụ của chúng ta. Đối ứng với sự cô đơn nơi người già, là cảm giác bơ vơ và thiếu tầm nhìn chung về tương lai nơi người trẻ. Cuộc khủng hoảng thực sự rất đau đớn, nhưng nó cũng giúp mang lại những điều tốt đẹp nhất cho con người. Thật vậy, trong trận đại dịch này, chúng ta đã bắt gặp những tấm gương nhân ái, chia sẻ và đoàn kết một cách quảng đại ở mọi nơi trên thế giới.

Đối thoại đòi hỏi sự lắng nghe lẫn nhau, chia sẻ quan điểm khác nhau, đi đến thống nhất và cùng nhau bước đi. Thúc đẩy cuộc đối thoại như vậy giữa các thế hệ bao gồm việc phá bỏ mảnh đất khô cứng và cản trở của xung đột và sự thờ ơ ngỗ hầu có thể gieo hạt giống của một nền hòa bình lâu dài và chia sẻ.

Mặc dù sự phát triển công nghệ và kinh tế có xu hướng tạo ra sự chia rẽ giữa các thế hệ, nhưng các cuộc khủng hoảng hiện nay của chúng ta cho thấy nhu cầu cấp thiết về mối quan hệ đối tác giữa các thế hệ. Người trẻ cần trí tuệ và kinh nghiệm của người già, còn những người cao tuổi lại cần sự hỗ trợ, tình cảm, sự sáng tạo và năng động của lớp trẻ.

Những thách thức xã hội lớn và các tiến trình hòa bình nhất thiết đòi hỏi sự đối thoại giữa những người lưu giữ ký ức - là những người già - và những người đưa lịch sử tiến lên - là những người trẻ. Mỗi người phải sẵn sàng nhường chỗ cho người khác và không khẳng khái muốn độc chiếm toàn bộ khung cảnh bằng cách theo đuổi tư lợi trước mắt của riêng mình, như thể không hề có quá khứ và cũng chẳng hề có tương lai. Cuộc khủng hoảng toàn cầu mà chúng ta đang trải qua cho thấy rõ ràng rằng cuộc gặp gỡ và đối thoại giữa các thế hệ phải là động lực thúc đẩy một nền chính trị lành mạnh, điều đó không phải là hài lòng trong việc quản lý hiện tại “bằng các giải pháp từng phần hoặc các sửa chữa tạm bợ”, [6] mà xem bản thân chính trị như một hình thức nổi bật của tình yêu đối với người khác, [7] trong việc tìm kiếm các dự án được chia sẻ và bền vững cho tương lai.

Nếu giữa những khó khăn, chúng ta có thể thực hành kiểu đối thoại giữa các thế hệ này, “chúng ta có thể bám rễ vững chắc vào hiện tại, và từ đây, nhìn lại quá khứ và nhìn về tương lai. Nhìn lại quá khứ để rút kinh nghiệm và chữa lành những vết

thương cũ mà đôi khi chúng ta vẫn còn trần trở. Nhìn về tương lai để nuôi dưỡng lòng nhiệt thành của chúng ta, khiến ước mơ xuất hiện, đánh thức những lời tiên tri và giúp hy vọng nở rộ. Cùng nhau, chúng ta có thể học hỏi lẫn nhau”. [8] Vì không có rẽ, làm sao cây cối sinh trưởng và kết trái?

Chỉ cần nghĩ đến việc chăm sóc cho ngôi nhà chung, chúng ta cũng đã có thể nhận ra vấn đề. Trên thực tế, môi trường “cho từng thế hệ vay mượn, rồi thế hệ này phải chuyển giao nó cho thế hệ sau”. [9] Chúng ta nên đánh giá cao và khuyến khích tất cả những người trẻ tuổi làm việc cho một thế giới công bằng hơn, một thế giới cẩn thận trong việc bảo vệ thiên nhiên được giao phó cho sự quản lý của chúng ta. Họ làm việc này với sự bền chôn, nhiệt tình và hơn hết là tinh thần trách nhiệm trước sự thay đổi phương hướng khẩn cấp [10] trước những thách thức nảy sinh từ cuộc khủng hoảng đạo đức và môi trường xã hội hiện nay. [11]

Mặt khác, cơ hội để cùng nhau xây dựng những nẻo đường hòa bình không thể bỏ qua giáo dục và lao động, vốn là những điều kiện và bối cảnh đặc quyền cho đối thoại giữa các thế hệ. Giáo dục cung cấp ngữ pháp để đối thoại giữa các thế hệ, và trong kinh nghiệm lao động, những người nam nữ thuộc các thế hệ khác nhau thấy mình có thể hợp tác và chia sẻ chuyên môn, kinh nghiệm và kỹ năng vì lợi ích chung.

3. Giảng dạy và giáo dục như những động lực của hòa bình

Trong những năm gần đây, nguồn tài trợ cho giáo dục và đào tạo đã giảm đáng kể trên toàn thế giới; người ta xem chúng là những chi tiêu hơn là các khoản đầu tư. Tuy nhiên, chúng là phương tiện chính để thúc đẩy sự phát triển toàn diện của con người; chúng làm cho các cá nhân trở nên tự do và có trách nhiệm hơn, và chúng rất cần thiết cho việc bảo vệ và thúc đẩy hòa bình. Nói một cách dễ hiểu, giảng dạy và giáo dục là nền tảng của một xã hội dân sự gắn kết có khả năng tạo ra hy vọng, thịnh vượng và tiến bộ.

Trong khi đó, chi tiêu quân sự đã tăng vượt quá mức vào cuối Chiến tranh Lạnh và chúng dường như chắc chắn sẽ tăng lên một cách quá đáng. [12]

Do đó, đã đến lúc các chính phủ phải đề ra các chính sách kinh tế nhằm đảo ngược tỷ lệ ngân quỹ công dành cho giáo dục và vũ khí. Việc theo đuổi một quá trình giải trừ quân bị quốc tế thực sự sẽ chứng tỏ có lợi cho sự phát triển của các dân tộc và quốc gia, giải phóng các nguồn tài chính, để có thể được sử dụng tốt hơn cho chăm sóc sức khỏe, giáo dục, cơ sở hạ tầng, chăm sóc đất đai, v.v.

Tôi hy vọng rằng đầu tư vào giáo dục cũng sẽ đi kèm với những nỗ lực lớn hơn để thúc đẩy văn hóa chăm sóc [13], mà trước những chia rẽ xã hội và các thể chế thờ ơ, có thể trở thành một ngôn ngữ chung để phá bỏ các rào cản và xây dựng cầu nối. “Một quốc gia phát triển mạnh mẽ khi đối thoại mang tính xây dựng diễn ra giữa nhiều thành phần văn hóa phong phú của nó: văn hóa đại chúng, văn hóa đại học, văn hóa thanh niên, văn hóa nghệ thuật, văn hóa công nghệ, văn hóa kinh tế, văn hóa gia

đình và văn hóa truyền thông”. [14] Do đó, điều cần thiết là phải xây dựng một mô hình văn hóa mới thông qua “một hiệp ước toàn cầu về giáo dục cho và với các thế hệ tương lai, một hiệp ước hướng đến các gia đình, cộng đồng, trường học, trường đại học, tổ chức, tôn giáo, chính phủ và toàn bộ gia đình nhân loại, và hướng đến sự đào tạo của những người nam nữ trưởng thành”. [15] Chúng ta cần một chương trình tổng hợp có thể thúc đẩy giáo dục trong hệ sinh thái toàn diện, theo một mô hình văn hóa hòa bình, phát triển và bền vững tập trung vào tinh huynh đệ và giao ước giữa con người và môi trường. [16]

Bằng cách đầu tư vào việc giáo dục và đào tạo các thế hệ trẻ, chúng ta có thể giúp họ - thông qua một chương trình đào tạo tập trung - có vị trí xứng đáng trên thị trường lao động. [17]

4. Tạo ra và bảo đảm công ăn việc làm kiến tạo hòa bình

Lao động là nhân tố không thể thiếu trong việc xây dựng và giữ gìn hòa bình. Đó là sự thể hiện bản thân và những tài năng của chúng ta, nhưng cũng là sự cam kết, tự đầu tư và hợp tác của chúng ta với những người khác, vì chúng ta luôn làm việc với hoặc vì ai đó. Nhìn ở góc độ xã hội rõ ràng này, nơi làm việc cho phép chúng ta học cách đóng góp của mình cho một thế giới tươi đẹp và đáng sống hơn.

Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường lao động vốn đã phải đối mặt với nhiều thách thức. Hàng triệu hoạt động kinh tế và sản xuất đã thất bại; những người lao động ngắn hạn ngày càng dễ bị tổn thương; nhiều người trong số những người cung cấp các dịch vụ thiết yếu lại thiếu các hồ sơ xã hội và chính trị [để có thể kiếm được công ăn việc làm]; và trong nhiều trường hợp, việc dạy học từ xa đã dẫn đến tình trạng khiếm khuyết trong học tập và chậm hoàn thành chương trình học. Hơn nữa, những người trẻ tuổi tham gia thị trường việc làm và những người trưởng thành thất nghiệp gần đây hiện đang đối mặt với các triển vọng ảm đạm.

Đặc biệt, tác động của cuộc khủng hoảng đối với nền kinh tế phi chính thức, vốn thường liên quan đến lao động nhập cư, đã rất nghiêm trọng. Nhiều người trong số họ thậm chí không được pháp luật quốc gia công nhận; như thể họ không tồn tại. Họ và gia đình phải sống trong những điều kiện vô cùng bấp bênh, là con mồi cho nhiều hình thức nô lệ khác nhau và không có hệ thống phúc lợi nào bảo vệ họ. Hiện chỉ có một phần ba dân số thế giới trong độ tuổi lao động được hưởng hệ thống bảo trợ xã hội, hoặc chỉ được hưởng lợi từ hệ thống này theo những cách thức hạn chế. Bạo lực và tội phạm có tổ chức đang gia tăng ở nhiều quốc gia, ảnh hưởng đến tự do và phẩm giá của con người, đầu độc nền kinh tế và cản trở sự phát triển của công ích. Câu trả lời duy nhất cho điều này là sự mở rộng của các cơ hội việc làm phù hợp với phẩm giá.

Trên thực tế, lao động là nền tảng để xây dựng công bằng và tình đoàn kết trong mọi cộng đồng. Vì lý do này, mục tiêu của chúng ta không nên là “tiến bộ công nghệ

ngày càng thay thế công việc của con người, vì điều này sẽ gây bất lợi cho nhân loại. Công việc là nhu cầu thiết yếu, là một phần ý nghĩa của cuộc sống trên trái đất này, là con đường để trưởng thành, phát triển con người và hoàn thiện bản thân”. [18] Chúng ta cần kết hợp các ý tưởng và nỗ lực của mình để tạo ra các giải pháp và điều kiện có thể cung cấp cho mọi người trong độ tuổi lao động cơ hội, thông qua công việc của họ, đóng góp cho cuộc sống của gia đình họ và của toàn xã hội.

Điều cấp bách hơn bao giờ hết là thúc đẩy, trên khắp thế giới của chúng ta, các điều kiện làm việc đàng hoàng và xứng đáng với phẩm giá, hướng đến lợi ích chung và bảo vệ thiên nhiên. Quyền tự do của các sáng kiến kinh doanh cần được bảo đảm và hỗ trợ; đồng thời, phải nỗ lực khuyến khích ý thức trách nhiệm xã hội được đổi mới, để lợi nhuận không phải là tiêu chí chỉ đạo duy nhất.

Vì vậy, cần phải thúc đẩy, hoan nghênh và hỗ trợ các sáng kiến, ở tất cả các cấp, kêu gọi các công ty tôn trọng các nhân quyền cơ bản của người lao động, nâng cao nhận thức không chỉ của các tổ chức, mà còn của người tiêu dùng, xã hội dân sự và các thực thể doanh nhân. Khi các doanh nhân càng ý thức được vai trò của mình trong xã hội, họ sẽ càng trở thành những người tôn trọng phẩm giá con người. Bằng cách này, họ sẽ góp phần xây dựng hòa bình. Ở đây, chính trị được kêu gọi đóng một vai trò tích cực bằng cách thúc đẩy sự cân bằng thích đáng giữa tự do kinh tế và công bằng xã hội. Tất cả những ai làm việc trong lĩnh vực này, bắt đầu từ những công nhân và doanh nhân Công Giáo, đều có thể tìm thấy những hướng dẫn chắc chắn trong học thuyết xã hội của Giáo hội.

Anh chị em thân mến, khi chúng ta tìm cách kết hợp những nỗ lực của mình để thoát khỏi đại dịch, tôi xin lặp lại lời cảm ơn tới tất cả những người tiếp tục làm việc với lòng hảo tâm và trách nhiệm trong các lĩnh vực giáo dục, an toàn và bảo vệ quyền lợi, trong việc cung cấp dịch vụ y tế, tạo điều kiện gặp gỡ giữa các thành viên trong gia đình và bệnh nhân, và hỗ trợ kinh tế cho những người khó khăn và những người bị mất việc làm. Tôi tiếp tục nhớ đến các nạn nhân và gia đình của họ trong những lời cầu nguyện của tôi.

Đối với các nhà lãnh đạo chính phủ và tất cả những người chịu trách nhiệm chính trị và xã hội, các linh mục và nhân viên mục vụ, cũng như đối với tất cả những người nam nữ có thiện chí, tôi đưa ra lời kêu gọi này: chúng ta hãy đồng hành cùng nhau với lòng can đảm và trí sáng tạo trên con đường đối thoại giữa các thể hệ, cung ứng giáo dục và công ăn việc làm. Cầu mong cho ngày càng nhiều những người nam nữ phấn đấu hàng ngày, với sự khiêm tốn thâm lặng và lòng dũng cảm, trở thành những nghệ nhân của hòa bình. Và cầu mong họ luôn được soi dẫn và được đồng hành với các phước lành của Thiên Chúa bình an!

Từ Vatican, ngày 8 tháng 12 năm 2021

+ Đức Giáo Hoàng Phanxicô

ĐTC TRÒ CHUYỆN VỚI NHỮNG NGƯỜI MẤT TẤT CẢ, NHƯNG KHÔNG MẤT HY VỌNG

Vào lúc 8:40 tối Chúa nhật 19/12, trên đài truyền hình TG5 của Ý, Đức Thánh Cha đã có buổi trò chuyện với những người được cho là đã mất tất cả, nhưng không mất niềm hy vọng. Trong lúc trò chuyện, Đức Thánh Cha đã chỉ cho họ cách sống lễ Giáng Sinh với niềm vui và hy vọng, đồng thời khuyến khích họ luôn hướng cái nhìn lên trên.

Người đầu tiên là chị Giovanna, nạn nhân của bạo lực gia đình. Trong thời điểm đại dịch, chị bị mất việc và không có nơi trú ẩn. Chị Giovanna hỏi Đức Thánh Cha, làm cách nào để chị lấy lại được nhân phẩm. Sau khi định nghĩa bạo lực “như satan”, **Đức Thánh Cha** nói: “Thật là nhục nhã khi sử dụng bạo lực, như tát vào má một em bé. Khuôn mặt là nơi biểu hiện nhân phẩm, vậy tát vào mặt người khác là một sự sỉ nhục”. Đức Thánh Cha nói, hình ảnh một phụ nữ bị bạo lực làm cho ngài nhớ đến tượng Đức Mẹ Sầu Bi được đặt trong đền thờ thánh Phêrô. Đức Mẹ bị sỉ nhục trước người con bị lột trần, đóng đinh, bị coi như một tội nhân. Mẹ đã nuôi dưỡng Chúa Giêsu, vì vậy Mẹ bị sỉ nhục. Nhưng Mẹ không bị mất nhân phẩm. Và chiêm ngắm hình ảnh này trong những lúc gặp khó khăn, khi bị sỉ nhục hay cảm thấy bị mất nhân phẩm, sẽ cho chúng ta sức mạnh”.

Người thứ hai trò chuyện với Đức Thánh Cha là bà Maria, một người vô gia cư. Trước khi được chào đón tại một trung tâm đón tiếp người vô gia cư ở quảng trường Migliori ở Roma, bà từng sống trên đường phố trong nhiều năm. Trả lời câu hỏi của Maria: “Tại sao xã hội lại đối xử tàn nhẫn với người nghèo?”, Đức Thánh Cha nói: “Hiện nay, chúng ta đang bước vào một văn hóa dửng dưng. Trong văn hóa này, chúng ta cố gắng tránh xa những vấn đề thực tế, như nỗi đau do thiếu nhà ở, thiếu việc làm. Đại dịch đã làm cho tình trạng này càng gia tăng, vì người nghèo phải gõ cửa những người cho vay nặng lãi. Người nghèo rơi vào tay những kẻ lợi dụng và mất tất cả. Đây là sự tàn nhẫn hơn cả. Cho vay nặng lãi không phải là cách để thoát khỏi vấn đề, trái lại nó tạo ra vấn đề mới”.

Sau đó, Đức Thánh Cha hỏi bà rằng, liệu bà có giúp một người có hoàn cảnh tồi tệ hơn bà không. Và khi bà Maria khẳng định là có, Đức Thánh Cha nói thêm: “Khi đau khổ, người ta mới hiểu được tận cùng của nỗi đau. Hãy luôn cố gắng nhìn thẳng vào vấn đề vì sẽ có người khác đau khổ hơn bà, cần nhìn để giúp họ tiến lên”.

Người thứ ba trò chuyện với Đức Thánh Cha là Pierdonato, một người đang thụ án tù chung thân, và cho tới nay đã trải qua 25 năm tù. Nhờ học hành và cầu nguyện, Pierdonato đã nhận ra những sai lầm của mình. Anh hỏi Đức Thánh Cha rằng: có hy vọng cho người muốn thay đổi không? Dựa vào Kinh Thánh, Đức Thánh Cha nói: “Hy

vọng không bao giờ làm chúng ta nản lòng. Có Chúa ở bên cạnh, Người luôn gần gũi, đầy lòng trắc ẩn và dịu dàng. Chúa ở với mỗi tù nhân. Sức mạnh của chúng ta ở trong niềm hy vọng rằng: Chúa ở gần bên chúng ta, luôn nhân từ và dịu dàng như một người mẹ”.

Ông Pierdonato hỏi tiếp: “Làm thế nào có thể chữa lành những vết thương cho các tù nhân?”. Đức Thánh Cha trả lời: “Mọi bản án đưa ra phải có một hy vọng, một cửa sổ. Nhà tù không có cửa sổ thì không ổn vì đó là một bức tường. Không nhất thiết phải là cửa sổ vật chất, mà còn là cửa sổ hiện sinh, cửa sổ tâm linh. Làm sao để tù nhân có thể nói: ‘Tôi biết tôi sẽ đi ra ngoài, tôi biết tôi có thể làm điều gì đó’. Đây là lý do tại sao Giáo hội chống án tử hình, bởi vì trong cái chết không có cửa sổ, không có hy vọng, một cuộc sống bị đóng lại. Đây là lý do tại sao nhà tù phải có cửa sổ”.

Người cuối cùng trò chuyện với Đức Thánh Cha là một hướng đạo sinh, 18 tuổi. Maristella, đại diện cho tất cả thanh thiếu niên cảm thấy bị bỏ rơi và mất kết nối với bạn bè trong thời điểm đại dịch. Maristella đề cập đến hậu quả của đại dịch đối với người trẻ, và hỏi Đức Thánh Cha: “làm cách nào để có thể tạo dựng một tương quan lành mạnh từ sự tiếp xúc và trải nghiệm?” Đức Thánh Cha nói: “đại dịch đã làm cho chúng ta hiểu rằng, đối thoại cụ thể không thể bù đắp bằng những cuộc trò chuyện qua điện thoại, chúng ta cần một điều gì đó hơn thế nữa.”

Về thói quen sử dụng điện thoại của giới trẻ, Đức Thánh Cha nói thêm: “Nếu con muốn sử dụng điện thoại, hãy sử dụng nó, nhưng điều này không được phép làm mất đi khả năng tiếp xúc với mọi người, tiếp xúc trực tiếp, cùng nhau đi học, đi đạo, đi uống cà phê, tiếp xúc thật chứ không ảo. Bởi vì nếu chúng ta bỏ qua liên hệ thực tế, chúng ta cũng sẽ kết thúc ở thể lỏng hoặc thể khí, đối với người sống trực tuyến là người thiếu sự dịu dàng”.

Kết thúc buổi trò chuyện, Đức Thánh Cha hướng trực tiếp đến khán giả truyền hình và hỏi: Anh chị em nghĩ gì về Giáng Sinh? Tôi phải đi mua cái này cái kia ... Tốt thôi, nhưng Giáng Sinh là gì? Giáng Sinh có phải là một cây thông? Một tượng trẻ thơ, người mẹ và người cha? Đúng, đó là Chúa Giêsu, đó là sự ra đời của Chúa Giêsu, hãy dừng lại một chút và nghĩ về Giáng Sinh như một thông điệp của hòa bình. Chúc anh chị em một Giáng Sinh với Chúa Giêsu, một Giáng Sinh đúng nghĩa. Nhưng như vậy có nghĩa là chúng ta không thể ăn mừng ư? Không, anh chị em hãy ăn mừng, nhưng hãy làm điều đó với Chúa Giêsu, nghĩa là, với bình an trong tâm hồn. Chúc anh chị em một Giáng Sinh vui vẻ. Hãy ăn mừng, tặng quà, nhưng đừng quên Chúa Giêsu. Giáng Sinh là Chúa Giêsu đến, Chúa Giêsu đến để chạm vào tâm hồn, Chúa Giêsu đến để chạm vào gia đình anh chị em”.

Ngọc Yến

Nguồn: vaticannews.va/vi/

THÁNH GIU-SE CHỮA LÀNH KẺ CÓ TỘI

Thánh Bê-na-đét-ta đã từng nói: “Người tội lỗi thường ưa thích làm việc xấu xa”. Tuy nhiên, như chúng ta biết: Thiên Chúa không chấp nhận tội lỗi, chứ chẳng hề ghét bỏ kẻ có tội (x. Ez 33, 11). Thế nên, khi nói về Thánh Giu-se, chúng ta dường như quên lãng thuộc tính chữa lành người tội lỗi của Ngài.

Chuyện xảy ra khá lâu tại Pa-ris, thời kỳ Cách mạng Pháp. Sau khi chấm dứt, hoà bình được lập lại khắp nơi. Trong số đó, một quý ông được mệnh danh là nhà lãnh đạo Cách mạng Pháp tài ba, được mọi người tung hô tán thưởng. Thế nhưng, ông mắc bệnh hiểm nghèo và đang hấp hối, nằm cô đơn trong căn phòng tiện nghi, thoải mái, chẳng thiếu thứ gì tại một bệnh viện nổi tiếng tại Pa-ris.

Ngay thời cách mạng, ông được tán dương anh hùng xuất chúng; giờ đây, nằm chờ giây phút cuối cùng một mình, chẳng ai tới ghé thăm. Bệnh tình ngày càng trầm trọng đến độ hiện trạng linh hồn của ông hiện ra trước mắt ông. Hằng ngày, miệng lưỡi ông kêu gào, mắng nhiếc, nguyên rủa gia đình, xã hội, thậm chí nói phạm đến Thiên Chúa. Nhớ lại lúc được Rước lễ lần đầu, ông cảm thấy hạnh phúc lắm, nhưng không lâu sau đó, ông đã bỏ đạo, cắt đứt mối dây liên kết với giáo xứ của mình, chuyên lên án, phán xét cha quản xứ. Tuy nhiên, dù con người có tự mãn, ích kỷ, tội lỗi đến đâu, Thiên Chúa cũng chẳng bao giờ bỏ mặc họ, như Thánh Phao-lô đã quả quyết: “Nơi đâu tội lỗi ngập tràn, nơi ấy ân sủng chứa chan bội phần” (x. Rm 5, 20). Chính vì vậy, Người đã dùng bà Phi-lô-mê-na, một người có lòng yêu mến Thánh Cả Giu-se hết mực, cũng là người bạn cũ thời thơ ấu với ông.

Được biết tin ông ấy bệnh nặng, đang đau khổ chờ chết, chẳng một ai viếng thăm, bà Phi-lô-mê-na liền khăn gói đến bệnh viện thăm ông. Vừa nhìn thấy bà, ông trông vui hẳn lên, có lẽ vì ông nhớ lại thời trẻ con nô đùa, chơi với nhau. Sau khi tươi cười ôn lại kỷ niệm xưa, bà liền hỏi ông về đời sống đạo, về việc đã lãnh nhận các bí tích sau cùng chưa. Nói đến đó, nét mặt ông sầm xuống, mắt thì nhắm lại, tai thì chuyển hướng khác như thể không muốn nghe. Tuy buồn, nhưng bà chẳng lấy làm thất vọng. Bà cố gắng khuyên nhủ nhiều lần, chỉ mong muốn cứu được linh hồn ông bạn ấy. Nhưng kết quả không như mơ, bà trở nên buồn rầu. Dù vậy, bà chẳng hề quên chạy đến khẩn với Cha Thánh Giu-se. Bà dâng ông bạn cho Thánh Cả mỗi ngày, với niềm trông cậy vào lời bầu cử quyền thế của Ngài, ông ấy biết trở lại, hoà giải, chịu lãnh nhận các Bí tích sau cùng.

Cứ thế, mỗi ngày, bà nỗ lực khuyên răn ông, nhưng ông một mực không nghe. Đến độ, bà nhắc lại chuyện thời thơ ấu xa xưa: “Ông không nhớ sao? Khi còn bé, tôi với ông và mọi người đều chơi vui vẻ, thân thiện với nhau, lúc nào cũng chạy đến

ngôi nhà thờ trong làng. Sau đó, mọi người cùng quỳ xuống và đọc kinh Lạy Cha. Lúc ấy thật thú vị dường nào...!”

Khi nghe đến đây, vẻ mặt ông dường như đang hồi tưởng thời vui vẻ ấy, ngờ đâu, ông buông lời: “...Không, ở cái thời ấy, tôi quên hết rồi...Chẳng có gì ấn tượng cả..., nhưng hình như ngày càng thích đọc kinh thôi sao ấy...”

“Ông nói kinh nguyện sao? Vậy để giúp ông nhớ lại, tôi với ông cùng đọc kinh nhé...” Vừa nói xong, bà Phi-lô-mê-na liền nghe lời thỏ thề: “Lạy Cha chúng con ở trên trời. Chúng con nguyện danh Cha cả sáng...” Và như vậy, hai ông bà đọc đến khi kết thúc kinh. Về mặt vui tươi phấn chấn của bà thăm cảm tạ Chúa, qua lời cầu bầu quyền uy của Thánh Cả Giu-se. Thế nhưng, cứ nghĩ đến khi nào ông ấy mới chịu xưng tội, chịu các Bí tích sau cùng, thì lòng bà lại lo lắng, chẳng thể nào an tâm. Trong khi đó, tình trạng của ông ấy càng ngày càng xấu đi. Gạt hết mọi bòn chòn lo nghĩ, bà Phi-lô-mê-na nhiệt tâm cầu nguyện nhiều hơn, thường xuyên chạy đến kêu xin Thánh Cả. Một ngày nọ, bà đem đến cho ông ấy một tấm ảnh Thánh Giu-se, và dự định sẽ treo lên tường để ông dễ dàng nhìn thấy. Khi mọi người nghỉ ngơi, bà lấy tấm hình ra và căn dặn ông: “Mỗi khi đau đớn, hãy nhìn lên bức hình này, ông sẽ cảm thấy nhẹ nhõm, và cùng tôi làm Tuần cử nhật kính Thánh Giu-se có được không? Tôi tin chắc, Ngài sẽ cứu giúp chúng ta”.

Nói xong, bà ra về. Trên đường, bà đi ngang qua một cô nhi viện do các sơ dòng Vin-son Phao-lô điều hành. Nhìn các em nhỏ ngây thơ, đáng yêu, bà thăm nghĩ phải cầu nguyện đơn sơ, tin tưởng như các em thế này, thì mới được. Bất ngờ, lúc ấy một sơ mà bà quen biết có việc đi ngang qua, bà mừng rỡ và nhờ sơ ấy cùng đọc kinh tuần Cửu nhật kính Thánh Giu-se, đặc biệt cầu nguyện cho người tội lỗi biết ăn năn sám hối trở lại, và bắt đầu ngay tối hôm đó.

Vì đã giữ lời hứa với bà Phi-lô-mê-na, ông vừa nhìn ảnh Thánh Cả vừa đọc kinh, thậm chí đọc kinh phía sau tấm ảnh luôn. Ngày tháng cứ vô tình trôi, chẳng hay biết bệnh tình của ông ngày một trầm trọng. Giây phút gần đất xa trời dần đến, mà ông vẫn chưa chịu nhận các Bí tích sau cùng. Thấy vậy, một y tá Công Giáo tại bệnh viện ấy cố gắng thuyết phục ông: “Để tôi gọi cha xứ gần đây đến ban các Bí tích sau cùng cho ông nhé! Chẳng khó gì đâu, các cha được gọi đến xử lý bệnh nhân là đến liền thôi. Ông đừng lo chi cả. Thánh Cả Giu-se cũng luôn gìn giữ, chở che, giúp ông dọn mình thật tốt để được về cùng Chúa thôi mà...”

Mặc dù nghe vậy, nhưng ông vẫn chưa chịu thay đổi: “Không đâu, thật ra tôi chẳng có tư cách gì để được gặp linh mục cả...” Cô y tá dỗ dành: “Mọi sự đều sẽ qua, mọi lỗi lầm sẽ được tha thứ thôi... Vậy tôi gọi cha xứ gần đây đến nhé!”

Thật ngẫu nhiên, ngày mà ông chịu để cô y tá gọi cha xứ đến xử lý, và cử hành các Bí tích sau cùng cho ông, lại là ngày thứ chín trong tuần Cửu nhật kính

Thánh Giu-se. Sau khi nhận cuộc gọi của cô y tá, bà Phi-lô-mê-na chạy ngay đến bệnh viện. Trên đường, bà tình cờ gặp cô y tá và được biết: hai mươi mấy phút trước, ông ấy đã được xưng tội, lãnh nhận Bí tích xức dầu bệnh nhân và chịu Rước Mình Thánh Chúa, làm của ăn đàng về nhà Chúa rồi (Viaticum)...Bà hết sức vui sướng, hy vọng đến gặp ông ấy lần cuối cùng. Thế nhưng, ông ấy đã ra đi trong bình an vài phút trước khi bà bước vào phòng!

Đau lòng phải chia tay người bạn thuở thơ ấu, nhưng bà Phi-lô-mê-na không được niềm hân hoan cảm tạ Chúa, cảm ơn Thánh Cả Giu-se đã chuyển cầu, đã chở che, gìn giữ ông ấy, dẫn đưa người tội lỗi biết ăn năn sám hối trở về hoà giải với Chúa, với tha nhân và với chính mình.

Lạy Thánh Giu-se, xin dẫn đưa chúng con là những kẻ tội lỗi trở về chính lộ ngàn đời. Amen!

Lm. Xuân Hy Vọng



TẾT NAY KÍNH CHÚC

*Tạ ơn Chúa muôn ngàn trùng
Êm đềm yên ả tương phùng phúc vinh,
Tri ân sống trọn hy sinh
Xuân sang chan chứa tâm tình con thơ.
Nhân đây xin chúc quý sơ
Mãi đời thánh hiến hằng mơ tình tuyền.
Kính chúc quý cha nhân hiền
Hăng say phục vụ, trước tiên đi đầu.
Ông bà thêm tuổi bớt sầu
Gia tăng đức hạnh, nguyện cầu kính tôn.
Mến chúc các bạn thêm khôn
Ngoan hiền đẹp nét, ôn tồn nghĩ suy.
'Nhâm Dần' năm mới lạ chi
'Oai hùng hổ báo' khác gì xưa nay!
Hiền lành, bớt dữ lạ thay
Tu thân tích đức ngắt ngảy cuộc đời.
Xuân sang xin mượn đôi lời
Tỏ lòng mến chúc muôn người hợp hoan.*

Lm. Xuân Hy Vọng

1.1.2022 Đầu Xuân 'Nhâm Dần'

NỮ VƯƠNG HOÀ BÌNH

Mẹ Ma-ri-a Nữ Vương
 Trần gian khắp chốn, thiên đường hỷ hoan.
 Mẹ là Tân Nương bình an
 Hằng thương ghé mắt, tuôn tràn phúc ân.
 Lời kinh Kính Mừng vọng ngân
 Đơn thành tha thiết “Xin Vâng” hằng ngày.
 Tai ương hoạn nạn khôn thay
 Khắp nơi chinh chiến cướp ngay phận người.
 Lệ rơi than khóc bao đời
 Khổ đau cứ thế, chơi vơi tội cùng.
 Xin Mẹ ngự đến hiển dung
 Chở che nâng đỡ nghìn trùng công chên.
 Đòi con muôn nẻo lênh đèn
 Nhân từ dẫn lối cạnh bên Mẹ hiền.
 Hoà bình ngự trị mãi liên
 Xua tan ganh ghét, trung kiên vững lòng.
 Với Mẹ, tín thác cậy trông
 Nhanh chân tiến bước, lòng không xa rời.
 Nữ Vương an bình đất trời
 Đoàn con hoan chúc, hát lời tri ân:
 “Ma-ri-a Mẹ từ nhân,
 Dang tay đón lấy ân cần con thơ!”



Lm. Xuân Hy Vọng

01.01.2022, cầu cho dân nước bình an

NIỆM VUI TRONG TÂM HỒN. NIỆM VUI TRONG CHÚA.

Anh em hãy vui luôn trong niềm vui của Chúa. Vui lên anh em ! (Pl 4,4)

“Chúa đã gần đến” và “Chúa đã đến gần”, thì cái nào “gần” hơn ? Theo tiếng Việt, thì “đến-gần” sẽ “gần” hơn “gần-đến”. “Đến-gần” có nghĩa là đến rồi, gần rồi, đến sát rồi. Còn “Gần-đến” coi như sắp đến rồi, sắp sửa đến rồi đó. Như vậy, nói “Chúa đến gần” sẽ đúng hơn. “Đến gần” thì mới vui. Khi trông đợi cái gì, mà nó đến gần thì chúng ta sẽ vui mừng, háo hức lắm. Khi chúng ta trông đợi Ngày Giáng Sinh đến, mà Ngày đó “đến gần” rồi thì chúng ta cũng sẽ vui mừng và hào hức. Còn “gần đến” thì chưa kích thích chúng ta vui mừng được đâu.

Khi có niềm vui, chúng ta sẽ sống hiền hòa, rộng rãi; khi buồn thì hơi khó để sống hiền hòa và rộng rãi. Đó là tâm lý của con người chúng ta. Quả thật, khi vui chúng ta dễ sống hiền hòa và rộng rãi lắm; nói cái gì cũng được; xin cái gì cũng cho hết; rất hiền hòa, rất nhã nhặn và cực kỳ rộng rãi nữa. Còn khi buồn, chúng ta dễ cau có, dễ bực mình; đang “buồn thúi ruột” mà, sẽ dễ nổi khùng, dễ nổi sung lắm.

“Chúa đã đến gần” là niềm vui của người tín hữu chúng ta. Chúa đã đến gần rồi, nên xí xóa mọi sự; tha thứ tất cả; cho đi tất cả; ban tặng tất cả; thậm chí còn không lo lắng gì cả nữa. Có lo là lo Chúa chưa đến, chứ Chúa đến gần rồi thì còn lo lắng gì nữa. Nói cách khác, Chúa đã đến rồi, Chúa đã đến hơn 2000 năm rồi, chúng ta còn lo lắng gì nữa.

Thánh Phao-lô nói “Anh em đừng lo lắng gì cả, nhưng trong mọi hoàn cảnh, anh em cứ đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn mà giải bày trước mặt Thiên Chúa những điều anh em thỉnh nguyện”(x. Pl 4, 5-6).

Về việc cứu độ, thì chúng ta, những người tín hữu công giáo, không phải lo lắng gì, cứ nghe, suy gẫm và tuân giữ Lời Chúa Giê-su giảng dạy thì chúng ta không phải lo mất linh hồn; không phải sợ phải vào hỏa ngục; chúng ta an tâm, chúng ta yên trí. Vì Chúa đã nói : “Không phải những ai thưa lạy Chúa, lạy Chúa là được vào Nước Trời, chỉ những người nào thi hành thánh ý của Cha trên trời mới được vào mà thôi”(x. Mt 7,21). Tuân giữ lời Đức Giê-su dạy là thi hành thánh ý của Thiên Chúa.

Vậy, khi tuân giữ Lời Chúa dạy, chúng ta có niềm vui, niềm vui trong Chúa, niềm vui cứu độ. Niềm vui vì được cứu độ. Niềm vui vì được lên thiên đàng. Nếu khi chúng ta đến lúc “gần trời, xa đất”, sắp sửa nhắm mắt xuôi tay, coi như “đến gần” cửa thiên đàng rồi thì chúng ta sẽ vui mừng và mỉm cười mà nhắm mắt. Còn như “Gần đến” cửa thiên đàng, có nghĩa là chúng ta vẫn còn đang sống trên trần gian này, thì chúng ta vẫn còn lo lắng. Trong trường hợp này chúng ta phải làm sao?

Trong cuộc sống nơi trần gian, chắc chắn sẽ có lúc chúng ta vui, chúng ta buồn; có lúc chúng ta thành công, có lúc thất bại; có lúc chúng ta vất vả, có lúc chúng ta sung sướng; có lúc chúng ta cực nhọc, có lúc chúng ta hạnh phúc; có lúc chúng ta khỏe mạnh, có lúc chúng ta đau yếu. Trong những hoàn cảnh đó chúng ta sẽ làm gì? Chúng ta sẽ cầu khẩn; chúng ta sẽ van nài; chúng ta sẽ tạ ơn; chúng ta sẽ giải bày trước Thiên Chúa.

Khi chúng ta vui; chúng ta thành công; chúng ta sung sướng; chúng ta hạnh phúc; chúng ta khỏe mạnh, chúng ta hãy tạ ơn Chúa. chúng ta sẽ có niềm vui, niềm vui trong Chúa. Khi chúng ta buồn; chúng ta thất bại; chúng ta cực nhọc; chúng ta vất vả; chúng ta đau yếu, chúng ta hãy cầu khẩn, chúng ta van nài, chúng ta giải bày lên Thiên Chúa tất cả. Chúng ta cũng sẽ có được niềm vui, niềm vui của Chúa; niềm vui vì được Chúa an ủi, đỡ nâng và trợ lực.

Rồi chúng ta còn làm gì nữa? “Ai có hai áo, thì chia cho người không có; ai có gì ăn, thì cũng làm như vậy”(x. Lc 3,11). Làm như thế chúng ta sẽ có niềm vui khi chia sẻ “com áo, gạo tiền” cho người khác.

“Đừng đòi hỏi những gì quá mức đã ấn định”(x. Lc 3,12). Khi thi hành công vụ, chúng ta đừng đòi hỏi gì quá mức đã ấn định. Nghĩa là những gì đã được ấn định, chúng ta cứ thế mà thi hành y chang như vậy, không đòi hỏi gì thêm; không thêm, cũng không bớt trong việc đạo cũng như việc đời. Vì đòi hỏi như thế sẽ làm cho người ta bức mình và không công bằng nữa. Không đòi hỏi gì thêm; cũng không thêm, không bớt làm cho người ta vui, người ta mừng.

“Chớ hà hiếp ai, cũng đừng chiếm đoạt của người; hãy bằng lòng với đồng lương của mình”(x. Lc 3, 14).

Thấy người ta yếu kém, yếu thế, không nên hiếp đáp người ta; không nên bắt nạt người ta; không nên “lấy thịt đè người”. Trái lại, hãy giúp đỡ, nâng đỡ. Đó là người quân tử, đại trượng phu.

Của cải hay công sức của người ta, chúng ta đừng tìm cách chiếm đoạt. Người ta bỏ công, bỏ sức ra làm thì người ta có quyền được hưởng, chúng ta không nên “ăn hót”, xấu lắm. Của người ta cho người nghèo; tiền từ thiện, chúng ta không nên “ăn chặn”, ác lắm. Của ai chúng ta hãy trả lại cho người đó; của ta thì ta cứ việc dùng. Như thế là công minh, liêm chính. Ai cũng thích, cũng vui hết.

Công sức mình bỏ ra bao nhiêu thì mình hưởng bấy nhiêu. Đồng lương chính là công sức của mình. Mình làm ít mình hưởng ít; mình làm nhiều mình hưởng nhiều. Do đó, mình hãy bằng lòng với đồng lương của mình. Đừng có đi tìm nơi làm ít mà hưởng nhiều; làm ít mà lương cao, vì không bao giờ có việc đó. Có chăng là việc phi pháp và việc xấu xa thôi. Và coi chừng bị lừa.

Đã có những người bị lừa rồi. Chẳng hạn, chỉ việc ngồi nhà, lên vi tính gõ gõ mấy cái là được mấy triệu; hay chỉ cần nhận dùm hộp quà gởi tiền, sẽ được hưởng 40% số tiền. Nhưng trước hết hãy gởi tiền đóng cược phí cái đã. Thế là “tiền mất tật mang”. Ở đời làm gì có chuyện dễ ăn như thế cơ chứ? Người ta phải vất vả, cực nhọc suốt ngày chỉ được vài trăm ngàn. Huống hồ là vài trăm triệu. Vậy mà có những người, cũng vì lòng tham mà bị lừa !!! Cũng đáng chứ phải không bạn.

Vậy theo Lời Chúa hôm nay, chúng ta hãy vui lên trong Chúa. Chúng ta vui, mọi người cũng vui và Chúa cũng vui nữa. “Vì chúng ta, Chúa sẽ vui mừng hoan hỷ; Chúa sẽ lấy tình thương của Người mà đổi mới chúng ta. Vì chúng ta, Chúa sẽ nhảy múa tung bừng như trong ngày lễ hội” vậy (x. Xp 3,17).

Nơi nào có Chúa, nơi đó có niềm vui. Nơi nào có yêu thương, ở đó có niềm vui. Nơi nào có hiền hòa, rộng rãi, nơi đó có niềm vui. Nơi nào có cầu khẩn, có van xin, có tạ ơn, nơi đó có niềm vui. Và người nào có Chúa, người đó có niềm vui; người nào yêu thương, người đó có niềm vui. Người nào sống hiền hòa, rộng rãi, người đó có niềm vui. Người nào cầu khẩn, van xin, tạ ơn, người đó có niềm vui. Niềm vui trong tâm hồn. Niềm vui trong Chúa.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

CON ĐƯỜNG ĐẦY THÚ VỊ VÀ THI VỊ

“Hết mọi người sẽ thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa”(Lc 3.6).

Ơn cứu độ là gì? Theo sách Tự điển công giáo, trang 81 thì:

Cứu: là giúp; là chữa trị; là giải thoát khỏi cảnh đau thương.

Độ: là cứu vớt; qua; từ bờ này sang bờ kia.

Cứu độ là sự giải thoát, chữa lành của Thiên Chúa, để đưa chúng ta đến đời sống mới trong ân sủng nhờ cuộc khổ nạn và phục sinh của Đức Ki-tô.

Như vậy, Sự Cứu Độ của Thiên Chúa là việc Thiên Chúa giải thoát và chữa lành và đưa chúng ta đến đời sống mới trong ân sủng nhờ Đức Giê-su Ki-tô.

Ơn Cứu Độ của Thiên Chúa là ơn làm cho chúng ta được giải thoát, được chữa lành và được sống một đời sống mới trong ân sủng nhờ Đức Giê-su Ki-tô.

Vậy sự cứu độ có 3 việc. Một là giải thoát; hai là chữa trị và ba là đưa chúng ta đến đời sống mới.

Thiên Chúa giải thoát gì? Thiên Chúa giải thoát chúng ta khỏi tình trạng nô lệ của tội lỗi; giải thoát chúng ta khỏi sự cám dỗ của thế gian; của ma quỷ và của “con người xác thịt”, mà thung lũng là một hình ảnh.

Thiên Chúa sẽ chữa trị gì? Ngài sẽ chữa trị những tính hư nết xấu trong con người của chúng ta, mà núi đồi, khúc quanh co và lối lồi lõm là hình ảnh.

Thiên Chúa sẽ đưa con người chúng ta đến đời sống mới trong ân sủng nhờ Đức Giê-su Ki-tô qua các bí tích; Ngài sẽ đưa con người chúng ta từ “tự nhiên” đến “siêu nhiên”; từ “con người tự nhiên” đến “con Thiên Chúa”; và sẽ đưa chúng ta từ “đất” đến “trời”.

Trong bài Phúc Âm hôm nay, có đoạn viết rằng: “Hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa; sửa lối cho thẳng để Người đi. Mọi thung lũng hãy lấp cho đầy; mọi núi đồi phải bạt cho thấp; khúc quanh co phải uốn cho ngay; đường lối lồi lõm phải san cho phẳng. Rồi hết mọi người sẽ nhìn thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa”(Lc 3, 3-6).

Qua đó, chúng ta muốn được thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa; muốn lãnh nhận ơn cứu độ của Thiên Chúa, chúng ta phải tích cực xắn tay áo lên và làm. Chúng ta phải dọn sẵn con đường cho Chúa; sửa lối cho thẳng để Người đến với chúng ta và đem ơn cứu độ đến cho chúng ta.

Con đường này mang tên “Cứu Độ”; con đường dẫn ta đến ơn cứu độ; con đường cho chúng ta thấy và lãnh nhận ơn cứu độ của Thiên Chúa. Cụ thể chúng ta phải làm gì?

Mọi thung lũng, phải lấp cho đầy.
Mọi núi đồi, phải bạt cho thấp.
Mọi khúc quanh co, phải uốn cho ngay.
Mọi lối lồi lõm, phải san cho bằng.

Con đường cứu độ là một con đường dài. Đó là hành trình cuộc đời của mỗi người chúng ta, từ lúc sinh ra cho đến lúc nhắm mắt. Hình ảnh một con đường băng qua những thung lũng trên những cây cầu; đi xuyên qua những núi đồi; lượn qua những khúc quanh co và đi trên những chỗ lồi lõm nữa. Được đi trên con đường này thật là thú vị và thi vị.

Hành trình cuộc đời của mỗi người chúng ta cũng thú vị và thi vị lắm. Chúng ta sinh ra là một “con người”, nhưng chúng ta phải “làm người”, phải sống sao cho “ra người” và nhất là chúng ta phải nên một con người “tốt lành và thánh thiện”.

Vậy thung lũng của con người chúng ta là gì? Núi đồi, khúc quanh co và lồi lõm của con người chúng ta là gì?

Thung lũng của con người chúng ta là những tự ti, mặc cảm; những khiếm khuyết, những giới hạn, những yếu đuối.

Chúng ta tự ti, mặc cảm về hình thể, không được như người ta; chúng ta có những khiếm khuyết các bộ phận, không được “mười phân vẹn mười”; không có 3 vòng chuẩn; chúng ta bị giới hạn các khả năng; chúng ta muốn làm điều tốt, chúng ta lại không làm; chúng ta không muốn điều xấu, chúng ta lại làm. Đó là thung lũng của con người của ta.

Chúng ta hãy biến thung lũng đó thành “thung lũng tình yêu” đi. Thay vì tự ti, chúng ta tự tin; thay vì mặc cảm chúng ta “mặc cả”, đâu có ai được như tôi. Dù không có 3 vòng chuẩn nhưng tôi vẫn đẹp như thường. Tôi biết tôi đẹp là được, không cần người khác đo hay khen tôi đẹp tôi mới đẹp. Vì trên đời này, có một mình tôi duy nhất, không có người thứ hai như tôi. Oai chưa !!!

Có thể nói, chúng ta lấp đầy thung lũng của ta bằng sự tự tin; bằng sự chấp nhận những khả năng, những giới hạn và sự yếu đuối của mình. Có chấp nhận như thế, chúng ta mới thấy cần ơn Chúa, giúp chúng ta vượt trên tất cả.

Núi đồi, đó chính là sự kiêu căng, ngạo mạn của ta. Cho rằng ta đây hơn người; cho mình là nhất thiên hạ; không ai bằng ta; không ai khôn hơn ta; không ai giỏi hơn ta. Chúng ta phải bạt cho thấp những núi đồi này, vì nó chẳng đẹp chút nào, bằng cách tự hạ và sống khiêm tốn. Sống tự hạ và khiêm tốn mới đẹp. Không chỉ đẹp mà còn thánh thiện nữa. Đâu có ai thích người kiêu ngạo bao giờ; ai cũng yêu quý người khiêm nhường hết.

Khúc quanh co, đó chính là sự lươn lẹo, biện hộ và lý lẽ của ta. Ta khôn lỏi, ta lấp liếm; ta “ăn không nói có”; ta “ăn có nói không”; “có ta lại nói không”; “không ta lại nói có”; ta chống chế bằng cách nêu ra những lý lẽ để biện hộ những việc làm sai trái của mình. Ta phải uốn thật ngay bằng cách luôn sống ngay thẳng, có là có; không làm không, dứt khoát là như vậy.

Ta im lặng để đón nhận sự góp ý của người khác, dù đúng hay không đúng. Người ta góp ý chứ không phải người ta phê phán hay bắt ta phải thay đổi. Nếu đúng, tốt, ta cảm ơn. Nếu không đúng, ta cũng cảm ơn nhiều, vì chính bản thân ta nhận ra việc làm đúng của mình. Cũng không cần bào chữa những sai sót của mình làm chi. Sai thì ta sửa. Đâu có ai đưa ta ra tòa xét xử đâu mà lo. Như thế chúng ta sẽ có được nhiều kinh nghiệm sống.

Chỗ lồi lõm, đó chính là tính khí thất thường của ta, lúc mưa lúc nắng đó mà. Đó là những lúc ta hăng say quá; có lúc ta lại lười biếng quá; lúc thì ham ăn nhiều; lúc lại kiêng khem; có lúc ta ham học quá, mà cũng có lúc ta lại ham chơi quá; có lúc thì ta ngủ li bì, có lúc lại thức trắng đêm; có lúc thì “đờ ra, lúc thì lại 3 váy”. Phải lồi lõm đúng chỗ và lõm đúng cách mới tạo ra những “đường cong” tuyệt diệu. Bằng cách sống quân bình. Làm việc, học hành; ăn uống, nghỉ ngơi phải có giờ có giấc và phải có một thời khóa biểu cho chính mình, để tránh thái quá và tránh bất cập. Ta phải trân quý từng giờ, từng phút khi được sống trên trần gian này, đừng lãng phí thời gian Chúa ban.

Tóm lại, là chúng ta phải điều chỉnh lại lối sống và tư duy của mình. Có như thế, chúng ta sẽ có một cuộc sống công chính và thánh thiện. Chúa sẽ dẫn chúng ta đi trong hoan lạc, đến ánh sáng vinh quang của Chúa, cùng với lòng từ bi và sự công chính của Người(x. Br 5,9). Mỗi mỗi Chúa sẽ gọi ta là “Bình an xây dựng trên công chính và vinh quang phát xuất từ lòng kính sợ Chúa”(x. Br 5,4). Đúng vậy, những ai sống công chính sẽ được bình an và những ai kính sợ Chúa sẽ được vinh quang.

Vậy, chúng ta hãy dọn sẵn con người của ta cho Thiên Chúa; sửa lối sống cho ngay thẳng để Người đến với ta. Thiên Chúa sẽ giải thoát và chữa lành ta, Người sẽ đưa chúng ta từ bờ vực thẳm đến bờ vũ trụ; từ thung lũng nước mắt nên thung lũng tình yêu; từ núi đồi ngăn cách đến trân quý, suy phục; từ quanh co hiểm trở nên lượn vòng thú vị; từ lồi lõm khó đi, nên đường cong hấp dẫn; từ bờ đời này đến bến thiên đàng. Đó chính là con đường cứu độ của Thiên Chúa. Con đường đầy thú vị và thi vị.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

GIÁO HỘI TRƯỚC NGƯỠNG CỬA “HIỆP HÀNH”

Chuỗi Suy Tư Về “HIỆP HÀNH” – Bài 1

Đức Thánh Cha Phanxicô chọn chúa nhật thứ nhất Mùa Vọng làm khởi điểm của tiến trình “Hiệp Hành”, cũng được nhiều vị gọi là Đồng Nghị, hoặc Đồng Hành ở cấp giáo phận là bước thứ nhất, và được coi là quan trọng nhất của Thượng Hội Đồng Giám Mục với ba mục tiêu chính: Dân Chúa cùng hiệp thông, Dân Chúa cùng tham gia, đóng góp, Dân Chúa cùng thi hành sứ mạng.

Chỉ mới đọc qua chủ đề, chúng ta cũng thấy thao thức và ước muốn cháy bỏng của Giáo Hội về một Giáo Hội “đồng tâm nhất trí”, đồng lao cộng tác, đồng hướng đồng hành, một Giáo Hội không cục bộ, bè phái, không ngăn cách, quan liêu, không đầu đá, loại trừ. Nhưng cũng qua chủ đề được chọn, chúng ta thấy hiện tình của Giáo Hội: một Giáo Hội đang gặp nhiều khó khăn thách đố từ bên ngoài, nhiều đối kháng, căng thẳng ngay trong hàng ngũ, và chính vì hiện tình này, mà Thượng Hội Đồng Giám Mục với chủ đề “Giáo Hội Hiệp Hành” được đề xướng, triệu tập.

Cùng một tâm tình với toàn thể Giáo Hội trong những ngày “khởi điểm” của “Hiệp Hành”, người viết xin được đóng góp một vài chia sẻ với tư cách người tín hữu trong Giáo Hội:

Trước hết, chúng ta cần đặt vấn đề: Giáo Hội được hiểu thế nào?

Danh từ Giáo Hội không luôn được hiểu giống nhau, bởi người ta nhìn Giáo Hội dưới những lăng kính khác nhau: có người phân biệt rành rẽ Giáo Hội như một thực thể độc lập với người thuộc về Giáo Hội; có người giản lược Giáo Hội vào phẩm trật, đồng hoá Giáo Hội với các giám mục, linh mục; lại có người chỉ nhìn Giáo Hội như một thể lực được thể hiện qua những thành công xã hội, và thành quả thuần túy nhân văn.

Những cái nhìn khác nhau về Giáo Hội đưa đến những thái độ khác nhau đối với Giáo Hội. Người giản lược Giáo Hội vào hàng giáo phẩm, giáo sỹ sẽ khó có thể ở lại trong Giáo Hội khi phải đối diện với tình trạng giám mục, linh mục mất phẩm chất, sống ngược với Tin Mừng như những giám mục, linh mục bị truy tố vì tội ác ấu dâm; người đồng hoá Giáo Hội với quy chế, cơ cấu tổ chức rất khó có thể đặt niềm tin vào Giáo Hội khi cơ cấu của Giáo Hội thối nát vì tham ô, rạn nứt vì đầu đá, tranh giành quyền lực, và cơ chế ngày càng nặng nề tính phi nhân, phản Tin Mừng; người nhìn Giáo Hội như một thể chế, để chế với thể lực, ảnh hưởng của trần gian sẽ chỉ quan tâm đến số lượng giáo dân, con số nhà thờ, trường học, cơ quan bác ái công giáo, mà quên yếu tính của Giáo Hội là Thân Thể mầu nhiệm Đức Kitô.

Để sống tinh thần “Hiệp Hành” của Giáo Hội, người Kitô hữu chúng ta được mời gọi chân nhận:

1/ Giáo Hội là Thân Thể duy nhất:

Đức Giêsu không mơ ước gì ở Giáo Hội ngoài “hiệp nhất trong tình yêu”. Ngài đã truyền dạy tất cả những ai muốn làm môn đệ Ngài, tức những ai muốn thuộc về đoàn thể

những người tin vào Ngài và đi theo Ngài loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa “Hãy yêu thương như Thầy đã yêu thương”, và cho họ một huy hiệu chung, một dấu chỉ duy nhất để mọi người nhận ra họ là môn đệ của Ngài, đó là họ có lòng yêu thương nhau (x. Ga 13,34.35), đồng thời Ngài dùng hình ảnh Cây Nho để trình bày tình yêu hiệp nhất của mọi thành viên trong Giáo Hội khi căn dặn họ: “Hãy ở lại trong Thầy, như Thầy ở lại trong anh em. Cũng như cành nho không thể tự mình sinh hoa trái, nếu không gắn liền với cây nho, anh em cũng thế, nếu không ở lại trong Thầy” (Ga 15, 4).

Ở lại trong nhau tức hiệp nhất nên một với nhau trong Đức Giêsu là Cây Nho mà tất cả là cành nho. Các cành gắn bó với nhau và cùng nhau kết hợp với Cây, nên không có tình trạng một cành nào đó chỉ muốn gắn liền với cây mà từ chối liên đới, gắn bó với cả cành khác của cây.

Thánh Phaolô dùng hình ảnh Thân Thể để diễn tả yếu tính hiệp nhất trong tình yêu của Giáo Hội, bởi tất cả các chi thể của thân thể đều quan trọng, và hỗ trợ nhau, nên “không có chia rẽ trong thân thể, trái lại các bộ phận đều lo lắng cho nhau. Nếu một bộ phận nào đau, thì mọi bộ phận cùng đau. Nếu một bộ phận nào được vẻ vang, thì mọi bộ phận cũng vui chung” (1 Cr 13,25-26). Thánh nhân còn đi xa hơn khi quả quyết trong Thân Thể Đức Kitô không những tất cả các thể đều quan trọng và có phận vụ riêng, mà còn nhấn mạnh: “Những bộ phận xem ra yếu đuối nhất thì lại là cần thiết nhất; những bộ phận ta coi là tầm thường nhất, thì ta lại tôn trọng hơn cả. Những bộ phận kém trang nhã, thì ta lại mặc cho chúng trang nhã hơn hết. Còn những bộ phận trang nhã thì không cần chi cả. Nhưng Thiên Chúa đã khéo xếp đặt các bộ phận trong thân thể, để bộ phận nào kém thì được tôn trọng nhiều hơn” (1 Cr 13,22-24).

Những dòng trên đây của thánh Tông Đồ dân ngoại như toả ra làn hương ngào ngạt của Tình Yêu hiệp nhất, khi những chi thể yếu đuối, tầm thường, kém trang nhã lại được các chi thể mạnh mẽ, xinh đẹp tôn trọng, trân quý và vun xới, trang điểm cho. Đó là hình ảnh một Giáo Hội huynh đệ, hiệp nhất như lòng Chúa mong ước, khi cơ chế không trở thành cỗ máy vô hồn trong tay một số thành viên có quyền thế để sẵn sàng nghiền nát không thương tiếc những thành viên yếu đuối, bé mọn, non dại khác; khi cơ cấu tổ chức không trở thành nguyên nhân phát sinh đổ ỵ, ghen tương, ganh ghét và nạn bè phái, kỳ thị giữa các thành viên; khi Giáo Hội không ưu đãi giai cấp khanh tướng thống trị và giập vùi giai cấp thần dân cùng đinh, bị trị; khi những người được trao trách nhiệm quản trị Giáo Hội không biến thành những lãnh chúa, lãnh tụ thế gian “dùng uy mà thống trị” (x. Mt 20,25), dùng quyền mà đe dọa, dùng lực mà trấn áp, dùng mưu mô, thủ đoạn mà ru ngủ, dụ dỗ dân lành; khi thần quyền không trở thành khí giới vạn năng trong tay những “thừa tác viên” được chọn thay vì để phục vụ cộng đoàn lại bắt cộng đoàn phục vụ và đáp ứng nhu cầu bản thân, hoàn toàn trái ngược đường lối của Đức Giêsu: “Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em. Và ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ anh em” (Mt 20,26-27).

Như thế, Giáo Hội là chúng ta, vì chúng ta là chi thể của một thân thể duy nhất có Đức Kitô là Đầu; vì chúng ta thuộc về Giáo Hội một cách sâu xa và thiết thân như cành gắn bó

với cây, nên hiệp thông là yếu tính của người Kitô hữu, như Đức Giêsu, Đấng sáng lập và là Đầu Giáo Hội hằng mong ước và nguyện cầu: “Lạy Cha, xin cho chúng nên một, như Cha ở trong con, và như con ở trong Cha” (Ga 17, 21)

Thực vậy, bao lâu chúng ta còn nhìn Giáo Hội như cơ chế nặng nề phẩm trật, như tổ chức rườm rà những ban bộ, mà không nhìn Giáo Hội như Thân Thể mầu nhiệm Đức Kitô, bấy lâu chúng ta còn mắc kẹt vì lún sâu vào tình trạng phân cách thứ bậc, phân chia quyền lực, phân biệt giai cấp, phân bì quyền lợi giữa các thành phần Dân Chúa là rào cản, tường thành không cho chúng ta làm thành một đoàn thể những người hiệp thông với nhau trong cùng một thân thể, một Thần Khí, một niềm hy vọng, một đức tin, một Chúa, một phép rửa, một Thiên Chúa là Cha (x. Ep 4, 4-6)

Vì thế sẽ rất khó đi vào việc tham khảo, đóng góp ý kiến cho Thượng Hội Đồng một cách hiệu quả ở cấp giáo phận, khi giữa Giám Mục và Linh Mục, giữa Linh Mục và giáo dân vẫn còn một khoảng xa cách biệt. Đây cũng là nỗi lo của Đức Thánh Cha, vì hơn ai hết, Ngài thấy rõ: tình yêu thương hiệp nhất trong Giáo Hội ngày càng xuống cấp, vì có quá nhiều yếu tố trong cũng như ngoài Giáo Hội làm phân tán, chia rẽ đoàn thể những người đi theo làm môn đệ Đức Kitô.

Chỉ với cái nhìn Giáo Hội là Thân Thể mầu nhiệm, chúng ta mới có thể sống hiệp thông, và cùng nhau bước đi trong tình Hiệp Thông, đồng hành với nhau trong Đức Ái, là mục tiêu thứ nhất và nền tảng của chương trình Hiệp Hành trong Giáo Hội dưới sự hướng dẫn và ơn phù trợ của Chúa Thánh Thần, bởi nhìn Giáo Hội một cách khác, không như Thân Thể mầu nhiệm Đức Kitô, chúng ta sẽ dễ rơi vào cạm bẫy thường gặp của cơ chế là quyền lực, phe cánh, cục bộ, và cạm bẫy khó tránh của cơ cấu là khuynh hướng độc tôn, độc đoán, độc tài khi nắm giữ trong tay thần quyền.

2/ Giáo Hội là Giáo Hội “được sai đi”:

Nếu Giáo Hội không là đoàn thể những người tin vào Đức Kitô và được Ngài sai đi cho một sứ mạng chung là: “Hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ những điều Thầy đã truyền cho anh em” (Mt 28,19-20), thì chúng ta không có lý do để hợp tác, tham gia, đóng góp, như mục tiêu thứ hai được Thượng Hội Đồng Giám Mục lần thứ XVI đề ra, bởi nói đến tham gia là nói đến cùng một sứ mạng, cùng nhắm chung một mục đích, bởi không cùng mục đích, không cùng sứ mạng, thì tham gia, đóng góp sẽ không có giá trị và trở nên vô nghĩa.

Tại sao chúng ta cần quán triệt và xác tín: tất cả người Kitô hữu, nhờ bí tích rửa tội đều được sai đi để cùng thi hành một sứ mạng chung? Thưa, đó là ý muốn của Thiên Chúa, là lệnh lên đường của Đức Giêsu khi sai chúng ta ra đi để làm nhân chứng sống động, làm ánh sáng muôn dân, làm muối men cho đời (x. Mt 5,13.14 ; 13,33), nên không ai có thể tự cho phép mình độc quyền làm chứng Thiên Chúa yêu thương và cứu chuộc nhân loại, độc quyền rao giảng Tin Mừng, độc quyền loan báo Nước Thiên Chúa. Trái lại, bí tích rửa tội tháp nhập những người đáp lời mời gọi đi theo Đức Giêsu vào Thân Thể Ngài là Hội Thánh;

bí tích rửa tội mở ra cho tất cả những ai tin vào Đức Giêsu con đường truyền giáo; bí tích rửa tội đặt trên vai tất cả những ai đi theo làm môn đệ Đức Giêsu sứ vụ xây dựng Giáo Hội.

Chính vì tất cả chúng ta cùng được kêu gọi, cùng được chịu phép rửa, cùng được tháp nhập như các chi thể vào Thân Thể Đức Kitô mà mỗi người Kitô hữu chúng ta có trách nhiệm cùng tham gia, cộng tác, đóng góp xây dựng Giáo Hội với tất cả tình yêu.

Do đó, khi dành quyền thi hành sứ mạng loan báo Tin Mừng cho riêng mình, vì cho mình là “số ít được chọn trong đám đông” và được “độc quyền sứ mạng” khi coi giáo dân như những con chiên, con cừu ngu dốt, ít học, kém đạo đức, không biết gì và không tin nhiệm, không chia sẻ, không tạo cơ hội cho họ cùng loan báo Tin Mừng, thì hàng giáo phẩm, giáo sĩ khó có thể kêu gọi giáo dân cùng tham gia, đóng góp, cộng tác với mình trong công tác xây dựng Giáo Hội với tình yêu và tinh thần trách nhiệm, như các chi thể của một thân thể duy nhất yêu thương nhau và trách nhiệm trên sự sống và hạnh phúc của nhau, mà không bằng quan, thờ ơ, thụ động, tiêu cực.

Vì thế, phải khởi đi từ sứ mạng chung, bắt nguồn từ ơn gọi chung “được sai đi loan báo Tin Mừng”, các thành phần Dân Chúa mới có thể chân thành và hăng hái cùng nhau tham gia, đóng góp xây dựng Thân Thể mầu nhiệm Đức Kitô là Hội Thánh.

Quả thực bao lâu còn sống chết với não trạng sứ mạng loan báo Tin Mừng chỉ dành cho “người có thánh chức”, và những người được chọn này chủ trương chính sách độc quyền sứ mạng, thì bấy lâu sự hợp tác, tham gia chân thành và tích cực của thành phần giáo dân vẫn chỉ là hạt muối bỏ bể, khác xa cách tham gia, cộng tác theo đòi hỏi của Tin Mừng: tham gia vào sứ mạng với tinh thần khiêm tốn, xóa mình; cộng tác để hoàn thành sứ mạng với tinh thần phó thác tuyệt đối vào Thiên Chúa mà thánh Phaolô đã làm gương và không ngừng nhắc nhở các giáo đoàn khi viết: “VẬY Apôlô là gì? Phaolô là gì? Đó là những tôi tớ đã giúp cho anh em có đức tin, mỗi người đã làm theo khả năng Chúa ban. Tôi trông, anh Apôlô tưới, nhưng Thiên Chúa mới làm cho lớn lên. Vì thế kẻ trông hay người tưới chẳng là gì cả, nhưng Thiên Chúa, Đấng làm cho lớn lên, mới đáng kể. Kẻ trông, người tưới đều như nhau, nhưng ai nấy sẽ được thù lao tùy theo công khó của mình” (1 Cr 3,5-8)

3/ Giáo Hội là Giáo Hội đồng hành trên đường sứ mạng: Được cùng sai đi cho một sứ mạng chung là “Loan truyền Chúa chịu chết, và tuyên xưng Chúa sống lại cho tới khi Chúa đến” (x. 1 Cr 11,26), nhưng mỗi người được trao một sứ vụ riêng, như mỗi chi thể có một nhiệm vụ trong thân thể duy nhất, mỗi bộ phận giữ một cơ năng đặc thù, đặc biệt, nhưng liên đới thiết thân, gắn bó chặt chẽ và luôn ảnh hưởng trên nhau, đến nỗi bất cứ một chi thể nào đau yếu, thì các chi thể khác cùng chia sẻ, chịu chung nỗi yếu đau; bất cứ bộ phận nào có vấn đề, thì toàn thân bất an, bất ổn, nên sẽ không có chuyện mất bảo tay: “Tao không cần đến mày”, hay đầu bảo hai chân: “tao không cần chúng mày” (x. 1 Cr 12, 21).

Cũng thế, Giáo Hoàng, Giám Mục, Linh Mục, Tu Sĩ, Giáo Dân, tất cả đều chung một sứ mạng, nhưng không cùng sứ vụ: giám mục có sứ vụ của giám mục, linh mục có sứ vụ của linh mục, tu sĩ có sứ vụ của tu sĩ, giáo dân có sứ vụ của giáo dân, và tất cả các sứ vụ riêng biệt ấy đều quy hướng về một sứ mạng chung; tất cả các hoạt động đặc thù ấy đều có cùng

mẫu số chung là phục vụ, xây dựng Giáo Hội; tất cả các đoàn sùng, tức “on đẳng bậc” ấy đều có chung một mục đích là xây dựng Giáo Hội.

Vì thế, không có tình trạng “cầm thù và đấu tranh giai cấp” giữa các thành viên thuộc Giáo Hội, không có “đấu đá tranh giành, mưu mô luồn lách chạy chức chạy quyền” trong Giáo Hội, càng không thể để xảy ra cảnh “ghen tỵ, bôi bác, so đo, loại trừ” dựa trên thành quả hay thất bại của sứ vụ, vì trên hết và trước hết, Giáo Hội không là xí nghiệp, cơ sở kinh doanh, cũng không chỉ là tổ chức trần thế với cơ cấu tổ chức chặt chẽ, nhưng là một Thân Thể duy nhất có Đức Giêsu là Đầu.

Ở đây, chúng ta cần lưu ý: vì Giáo Hội là tập thể những người đi theo và tin vào Đức Giêsu ở trần gian, đoàn thể môn đệ Đức Giêsu còn trên đường dương thế, nên nhu cầu tổ chức với cơ cấu phẩm trật và nội quy, kỷ luật là nhu cầu chính đáng và cần thiết. Tuy nhiên, không vì thế mà Giáo Hội được phép tự trói buộc, khép kín, giam hãm mình trong cơ chế; đặt sự hoàn hảo, hiệu lực của cơ chế thành lý tưởng, tiêu chuẩn của Giáo Hội, vì Giáo Hội là gia đình của Thiên Chúa với những đứa con tự do được bao phủ bởi ơn Chúa Thánh Thần, Đáng như “Giáo Hội muốn thổi đâu thì thổi”, và không ai biết “gió từ đâu đến và thổi đi đâu” (Ga 3, 8) nên không ai được quyền dập tắt Thần Khí như thánh Phaolô đã cảnh báo (x. 1Tx 5, 19).

Quả thực, chỉ với niềm xác tín trên, chúng ta mới có thể nói đến khả năng đồng hành, cùng nhau “đến nơi được sai đi”, mà không kỳ thị, phân biệt giữa các thành phần, phẩm trật; chỉ với tinh thần của “toàn thể dân Chúa cùng được sai đi cho một sứ mạng, nhưng không cùng sứ vụ”, người giáo dân mới cảm thấy không bị các Đẳng Bậc coi như bầy chiên, bầy cừu chỉ biết bảo sao nghe vậy, khúm núm thừa bầm, miễn cưỡng đồng tình, thụ động đồng ý, âm ỉ đồng hành là nguyên nhân phát sinh và âm ỉ nuôi lớn những bất mãn, bất đồng chờ ngày bùng nổ mà hậu quả sẽ vô cùng khốc liệt, tai hại cho Giáo Hội.

Nhưng để có thể đồng hành, mọi thành phần Dân Chúa phải bắt đầu bằng lắng nghe nhau. Đây là điểm rất yếu vẫn còn tồn tại vì ăn rễ quá sâu trong Giáo Hội, khi các Đẳng Bậc không quan tâm đến “sứ vụ” lắng nghe giáo dân, như chủ chăn biết lắng nghe tiếng chiên mình, mà Đức Giêsu đã ân cần căn dặn trong Tin Mừng Gioan khi mô tả thái độ ân cần, gần gũi chiên của Mục Tử nhân lành: “Chiên nghe tiếng của anh; anh gọi tên từng con, rồi dẫn chúng ra. Khi đã cho chiên ra hết khỏi chuồng, anh ta đi trước và chiên đi theo sau, vì chúng nhận biết tiếng của anh. Chúng sẽ không theo người lạ, vì chúng không nhận biết người lạ” (Ga 10, 3-5).

Sở dĩ chiên nhận ra tiếng của chủ chăn, vì chủ chăn chân tình nói với chiên và chú tâm nghe chiên nói. Nhờ thế, chủ chăn mới biết chiên mình, mới đích thực là mục tử nhân lành như lòng Chúa mong ước, khi nói được những lời của Đức Giêsu mà không hổ thẹn: “Tôi biết chiên của tôi, và chiên của tôi biết tôi” (Ga 10,14).

Quả thực, có đối thoại mới có cảm thông, có nói và lắng nghe, chúng ta mới biết nhau, hiểu nhau, thương yêu nhau là điều kiện để thực hiện mục tiêu đồng hành trên đường sứ vụ. Hơn thế nữa, có biết nói với nhau và lắng nghe nhau, chúng ta mới có thể cùng nhau lắng

nghe Đức Giêsu, như các chi thể quan tâm đến nhau và biết cùng nhau làm theo ý muốn của Đấng.

Hình ảnh hai môn đệ cùng đi trên đường từ Giêrusalem về làng Emmau trong Tin Mừng Luca cho chúng ta thấy rõ hơn thế nào là đồng hành sứ vụ: Trên con đường của buổi chiều buồn ấy, hai môn đệ Đức Giêsu đã nói với nhau rất nhiều, và đã chú tâm lắng nghe nhau nói: “Họ trò chuyện với nhau về tất cả những sự việc vừa mới xảy ra” (Lc 24,14). Những sự việc mới xảy ra là chuyện “Đức Giêsu Nadarét, Người là một ngôn sứ đầy uy thế trong việc làm cũng như lời nói trước mặt Thiên Chúa và toàn dân. Thế mà các thượng tế và thủ lãnh đã nộp Người để Người bị kết án tử hình, và đã đóng đinh Người vào thập giá” (Lc 24,19-20).

Không chỉ kể về biến cố đau buồn vừa xảy ra, hai môn đệ còn chia sẻ niềm hy vọng Đức Giêsu là “Đấng Cứu Chuộc Ítraen”, và sự kiện phục sinh đang gây ồn ào, khi có mấy bà trong nhóm họ đã ra thăm mộ Đức Giêsu ngay từ sáng sớm, “nhưng không thấy xác Người đâu cả”, khi về các bà còn nói là “đã thấy thiên thần hiện ra bảo rằng Người đã sống lại” (x. Lc 24,21-24).

Và lạ lùng thay, “đang lúc họ trò chuyện và bàn tán, thì chính Đức Giêsu tiến đến gần và cùng đi với họ” (Lc 24,15).

Cùng đi với hai môn đệ đang đồng hành và trò chuyện với nhau, Đức Giêsu trao đổi với họ về chính câu chuyện họ đang nặng lòng. Ngài đồng hành bằng lắng nghe họ nói, và giải thích ngọn nguồn, rành rẽ những gì họ chưa biết. Ngài không đồng hành một cách thụ động, nhưng đồng hành bằng chia sẻ với họ Lời Chúa, chia sẻ thao thức, băn khoăn, niềm vui nỗi buồn, thử thách, hy vọng của họ. Ngài còn chia sẻ cả cơm bánh với họ khi “trời đã xế chiều và ngày sắp tàn” (x. Lc 24, 29).

Thực vậy, đồng hành không chỉ là đi bên nhau như những rô-bốt vô hồn, nhưng đồng hành trên đường sứ vụ là vừa đi vừa trao đổi bàn bạc, vừa đi vừa chia sẻ cho nhau tình yêu thương và sự sống trong đức tin. Đồng hành trên đường sứ vụ còn là “vừa đi với nhau vừa đi với Chúa” bằng lắng nghe nhau và cùng nhau lắng nghe Chúa, vì đoàn lữ hành được sai đi không tự mình thực hiện hành trình sứ vụ, nhưng phải có Chúa dẫn dắt, phù trợ, bởi Giáo Hội là đoàn người cùng bước đi trên hành trình đức tin: tin vào Đức Giêsu là Thiên Chúa Cứu Độ và đi theo Ngài.

Trước ngưỡng cửa của Thượng Hội Đồng Giám Mục lần thứ XVI, và ở điểm xuất phát của tiến trình “Đồng Nghị, Hiệp Hành”, người viết xin hiệp lòng cùng quý Bạn và toàn thể cộng đồng Dân Chúa cầu xin ơn Chúa Thánh Thần xuống trên Giáo Hội, để Giáo Hội ngày càng trở nên “xinh đẹp, long lanh, không tỳ ố, không vết nhăn, hoặc bất cứ một khuyết điểm nào, nhưng thánh thiện và tinh tuyền”, nhờ “được thánh hoá và thanh tẩy” bởi Đấng đã yêu thương và hiến mình vì Giáo Hội (x. Ep 5,25-27).

Jorathe Năng Tâm

BÁO CÁO CÁC QUỸ CỦA GIÁO ĐOÀN

QUỸ GIÚP ƠN GỌI LINH MỤC TU SĨ

Giáo Xứ Takatori-Kobe	5.000 yen
Vườn rau Tình Thương Himeji	1.000 yen
Chương Trình Thăng Tiến Hôn Nhân	3.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
Tổng kết tháng này	12.000 yen
Tổng kết từ trước tới nay	93.000 yen

QUỸ GIÚP TRẺ EM BỊ NHIỄM HIV-AIDS TẠI VN

Vườn Rau Tình Thương Himeji	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
Cha Quang Thuần (Hiroshima)	10.000 yen
Giới Trẻ Công Giáo Việt Nam Giáo Xứ Rumoi, Hokkaido	11.000 yen
Anh Chung (Yamato)	10.000 yen

QUỸ GIÚP THỰC HIỆN TỜ PVLC

Giáo Xứ Takatori (Kobe)	20.000 yen
CĐ/CG Tokyo	20.000 yen
CĐ/CG Fujisawa	15.000 yen
CĐ/CG Hamamatsu	5.000 yen
CĐ/CG Yamato	10.000 yen
CĐ/CG Isesaki-Gunma	10.000 yen
CĐ/CG Kawagoe	10.000 yen
CĐ/CG Mizonoguchi	5.000 yen
CĐ/CG Himeji	15.000 yen
CĐ/CG Kawaguchi	80.000 yen
Bà con Công Giáo Vùng Kamata	4.000 yen

Cha Quang Thuận (Hiroshima)	10.000 yen
Giới Trẻ Công Giáo Việt Nam GX Sakuramachi, Kagawa-Ken	3.000 yen
Giới Trẻ Công Giáo Việt Nam Giáo Xứ Rumoi, Hokkaido	10.000 yen
Giới Trẻ Công Giáo Việt Nam GX Sakuramachi, Kagawa-Ken	3.000 yen
Giáo Xứ Yukihashi, Fukuoka	10.000 yen
Giáo Xứ Kasukabe, Saitama-Ken	10.000 yen
Giáo Xứ Kushiro, Hokkaido	5.000 yen

PHÂN ƯU



Được tin buồn: **Cụ Ông Đaminh NGUYỄN VĂN THIÊM,**

Là thân phụ của các anh Nguyễn Thế Lập (CD/CG Yamato)

và chị Nguyễn thị Oanh (CĐ/CG Mizonokuchi), đã được Chúa

gọi về với Ngài vào ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại Bệnh Viện Chợ Rẫy, Sài Gòn, Việt Nam, hưởng thọ 82 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với quý anh chị Lập-Oanh, chị Oanh, cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Đaminh về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật

Liên CD Đức Mẹ La Vang

CD/CG Yamato

CD/CG Mizonoguchi

ĐỊA CHỈ CÁC LINH MỤC VIỆT NAM TẠI NHẬT

Giáo phận Sapporo:

Lm Phanxicô Assisi Trần Thanh Lam OFM
Francisco Sapporo Shudoin ☎ 065-0011
2-2-20 Kita 11 Jo; Higashi-Ku, Sapporo-Shi; Hokkaido
Tel.070-8504.5892; Email: thanhlamofm@yahoo.com

Giáo phận Nigata

Lm Giuse Nguyễn Thành Hy SVD
Catholic Odate Church
1-7-45 Ariura, Odate-Shi, Akita-Ken ☎ 017-0043
Tel: 0186-42-1272; mobile: 080-6658.4866;
Email: hynguyensvd@hotmail.co.jp

Lm Phanxicô Xavie Tũr Đẳng Phúc SVD
Catholic Honjo Church ☎ 015-0874
100-1 Kyujin-Cho, Yurihonjo-Shi, Akita-Ken Tel.
0184-23.3700; Email: tudangphuc@yahoo.com

Giáo phận Saitama:

Lm Gioankim Nguyễn Quốc Định
Cell: 090-8746.1944; Email: gktanik@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Toàn
Catholic Takasaki Church: ☎ 370-0829
16 Takamatsu-Cho, Takasaki-Shi, Gunma-Ken
Tel: 0273-22.6243; Email : Toan1216@yahoo.co.jp

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quang Thuận
Catholic Higashimatsuyama Church
2-9-3 Shimmei-Cho, Higashimatsuyama-Shi,
Saitama-Ken 355-0021
Tel. 049-322.1239. Email: asukathuan@yahoo.co.jp

Giáo phận Tokyo:

Lm Giuse Ngô Quang Định
Catholic Narashino Church
1385-2 Nagasaku-Cho, Hanamigawa-Ku; Chiba-Shi,
Chiba-Ken ☎ 262-0044
Tel. 043-216.0035; Email: nqding@vesta.dti.ne.jp

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiền
Catholic Meguro Church; ☎ 141-0021
4-6-22Kamiosaki Shinagawa-Ku,Tokyo
Tel. 03-5435.8416; Fax.03-3491.6527;
Cell.09016562693; pmnguyenhuuhiennjp@gmail.com

Lm Micaer Nguyễn Minh Lập SDB
Salesio Seminary: ☎ 182-0033
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo
Tel.042-482.3117; Fax.042-489.7645;
Cell.090.1216.1959;Email: mi_nobito@yahoo.co.jp

Lm Joseph Nguyễn Thanh Nhã SJ
Jesuit Social Center:
Kojimachi 6-5-1 Chiyoda-ku, Tokyo, ☎ 102-0033
Tel: 03-5215-1944/ Fax: 03 5215-1845
Cell:080-4208.2309; Email: josephnhasi@gmail.com

Lm Gioankim Nguyễn Xuân Tiến SC
Catholic Gôj Church
2430 Gôj, Ichihara-Shi, Chiba-Ken ☎ 290-0081
Tel.043-621.3830; Cell. 080-5098.6818;
Email: tienssc@hotmail.com

Lm Đaminh Nguyễn Cao Trí
Karasans Sudoin
4-5-12 Komaba; Meguro-Ku, Tokyo ☎ 153-0041
Mobile:0904247.3929; Email: caotri77@yahoo.com

Lm GioanBaotixita LÊ PHẠM NGHĨA PHÚ SDB
Machida Salesio
4-6-28 Oyamagaoka,Machida, Tokyo ☎ 194-0215
Cell. 070-8365.3343; email: jblphu@yahoo.com

Lm Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC
Catholic Meguro Church
4-6-22 Kamiosaki; Shinagawa-Ku, Tokyo 141-0021
Tel. 080-5918.4769; Email: dunglactin@gmail.com

Giáo phận Yokohama:

Lm Giuse Đoàn Tận Hiến, SDB
Catholic Hamamatsu Church
2662 Tomitsuka-Cho, Naka-Ku,Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken ☎ 432-8002
Tel. 053-474.3314; Cell.090-6644.2405;
Email: misericordiae2016@gmail.com

Lm Phanxicô Xavie Phạm Đình Sơn
Catholic Atsugi Church: ☎ 243-0014
2-7-11 Asahi-Cho, Atsugi-Shi, Kanagawa-Ken
Tel. 046-228.4164; email: phamdson@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Mai Tâm
Catholic Ninomiya Church
88 Ninomiya Machi, Naka-Gun, Ninomiya-Shi,
Kanagawa-Ken ☎ 259-0123
Tel. 0463-71-0300; Fax: 0463-71-2939
Cell.080-4275-5293; Email: jbmaitam@yahoo.com

Lm Phaolô Hà Minh Tú
Catholic Nakahara Church
17-3 Imaiminami-Cho, Nakahara-, Kawasaki-Ku,
Kanagawa-Ken ☎ 211-0064
Tel. 044-722.6060

Giáo phận Nagoya:

Lm Phêrô Trần Đức Diễm SVD
Shingenkai House
11-15 Minami Yama-Cho; Showa-Ku, Nagoya-Shi,
Aichi-Ken ☎ 466-0835
Email: ducdiem2001@yahoo.com
Mobile: 080-4849.5408

Lm Gioan Đàm Xuân Lộ
Catholic Kanazawa Church ☎ 920-0962
1-1-54 Hirosaka, Kanazawa-Shi, Ishikawa-Ken
Tel. 076-264.2536 – Cell. 080-3357.1059;
Email: damxlo@yahoo.com

Lm Phêrô Hoàng Minh Mẫn SVD
Catholic Gotanjou Church
27 Futase-Cho, Nakamura-Ku
Nagoya-Shi, Aichi-Ken ☎ 453-0837
Tel. 052-412.3456; Cell. 090-6573-1666;
Email: manhoang@nifty.com

Linh Mục Trần Nam Phong SVD
Catholic Nanzan Church ☎ 466-0835
1 Minamiyama-Cho, Showa-Ku, Nagoya-Shi
Tel.052-831.9131; Mobile: 070-7517.0497;
Email: phongtransvd@gmail.com

Lm Anton Vũ Khánh Tường SVD
Divine Word Seminary ☎ 466-0823
70-9 Yagumo-cho, Showa-ku, Nagoya-shi
Tel: 052-832-2082, Mobile: 090-4262-4345
Email: vyktuong@gmail.com

Giáo phận Kyoto:**Lm Antônio Bùi Duy Thủy SDB**

Yokkaichi Salesio Shigan In; 〒510-0882
1-8-26 Oiwake, Yokkaichi-Shi. Mie-Ken
Tel. 059-345-5609; Cell: 090-9171-1193;
Email: takeibuisdb@gmail.com

Giáo phận Osaka:**Lm Đaminh Lưu Vĩnh Cửu**

Catholic Kinokawa Church; 〒649-6434.
160-1 Nakamitani, Kinokawa-shi, Wakayama-ken.
Tel/fax:0736-60-8712, Cell.:080-1436-7430.

Lm Emmanuel Trần Văn Bình OFMConv

Catholic Nigawa Church; 〒663-8006
4-2-11 Danjo-Cho Nishinomiya-Shi, Hyogo-Ken
Tel.0798-51-0176; Fax. 0798-51.9863;
Cell. 080-3399.6467;Email: fr_vanbinh@yahoo.co.jp

Lm Giuse Trương Đình Hải

Fujidera Catholic Church
11-3 Mifune-Cho: Fujidera-Shi, Osaka Fu 583-0021
Tel. 0729-55.4743; Email: johaisvd@yahoo.com

Lm Têphanô Nguyễn Văn Năng CMF

Catholic Imaichi Church
1-1-27 Taishibashi, Asahi-ku; Osaka-Shi 535-0001
Tel.080- 3132.2612;Email:vannang2612@gmail.com;

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Sinh Sắc

Catholic Takarazuka Church; 〒665-0011
1-7-7 Minamiguchi, Takarazuka-Shi, Hyogo-Ken
Tel. 0797-72.4628; Cell: 090-7108.5632.
Email: sinhhsac2003@yahoo.com

Lm Đaminh Nguyễn Quốc Thuận

Catholic Suzurandai Church
1-23-1 Suzurandai Nishi Machi,
Tel.080-2459.5381. Email: domthuan@gmail.com

Giáo phận Hiroshima:**Lm GB Phan Đức Định SJ**

Catholic Hosoe Church; 〒750-0016
Hosoe Cho 1-9-15, Shimonoseki Shi, Yamaguchi Ken
Phone: 0832222294; Mobile: (+81) 07032875715;
Email: jbdinhSJ@gmail.com

Lm Phêrô Hoàng Đức Lợi

Catholic Mizushima Church; 〒712-8032
2-17-36 Kitase, Kurashiki-Shi, Okayama-Ken
Tel. 086-455-5718; Cell: 090-9969-2478
Email: prhdoi2002@gmail.com

Lm Đaminh Cao Sơn Thân SJ

Nagatsuka Residence 〒731-0136.
2-1-36 Nagatsuka Nishi, Asaminami-ku, Hiroshima-shi.
Tel. 090-3849-7087; Fax 082-875-4505,
Email: takasinsgjp@yahoo.co.jp

Lm Gioan Nguyễn Quang Thuận

Catholic Higashi Hiroshima Church
5-5-1 Takamigaoka, Takaya; Higashi Hiroshima-Shi,
Hiroshima-Ken 〒739-2115
Tel. 082-439-0520; Cell. 090-4109-9005;
Email: kojunjohn@yahoo.com.au

Giáo phận Oita:**Lm Phêrô Phạm Hoàng Trinh**

Catholic Oita Church
3-7-30 Chuo Machi; Oita-Shi, Oita-Ken 870-0035
Tel. 097-532.2452; Cell: 090-6594-9899;
Email: maranathapeter@yahoo.com

Giáo phận Kagoshima:**Lm Phaolô Phạm Minh Anh**

Catholic Aira Church; 〒899-5421
2668 Hagashimochida, Aira-Shi, Kagoshima-Ken
Tel. 099-566.3256; Cell.090-9560.1705
Email: paul_scs@yahoo.com

Lm Gabriel Dương Văn Quốc Tiến

Catholic Mizobe Church
3616-4 Fumoto, Mizobe-Cho, Kirishima-Shi,
Kagoshima-Ken, 899-6404
Tel. 0995-58-2994, cell. 090-6864.8421;
Email: gabrielquoctien@yahoo.com

Lm Giuse Nguyễn Hồng Tâm

Catholic Daikuma Church
21-1 Daikuma Machi, Naze Amami-Shi,
Kagoshima-Ken 〒894-0009
Tel. 0997-54-3216; Cell. 090-5923.9339;
Email: nguyentam776@yahoo.com

Giáo phận Naha:**Lm Peter Chanel Phạm Văn Chế**

Catholic Koza Church
1-4-1 Kamara, Okinawa-Shi 〒904-0005
Tel. 098-937.7064;
Email: peterchanelche70@yahoo.com

Lm Giuse Bùi Đức Dũng

Catholic Awase Church
1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, 〒904-2164
Tel. 098-937-3598, Cell. 08039951909;
Email: josbddung@gmail.com

Lm Gioankim Phan Đình Hoài

Catholic Ishikawa Church
2539 Ishikawa, Uruma-Shi, Okinawa 〒904-1106
Cell. 080-3966.4430, Email:
joachimhoai@yahoo.com

Lm Bosco Dương Trung Tín

Catholic Nago Church
2-1-20 Onishi, Nago-Shi, Okinawa-Ken 〒905-0018
Tel. 0980-52.2241; hoặc: 090-6864.3244;
Email: bosco.tudohanhphuc@yahoo.com

Lm Phanxicô Xaviê Nguyễn Đức Tiến

Catholic Asato Church
3-7-2 Asato, Naha-Shi, Okinawa-Ken 〒902-0067
Tel. 098-863.2021; Mobile: 090-9652.1309;
Email: ductien76@yahoo.com

Lm Micae Nguyễn Xuân Vinh

Catholic Ishigaki Catholic Church; 〒907-0022
67 Azaoukawa, Ishigaki-Shi, Okinawa-Ken
Tel: 0980-82-2322, Mobile: 080-3963.1979;
Email: glory200679@yahoo.com

Công tác nước ngoài:**Lm Phanxicô Xaviê Trần Văn Hoài OFMConv**

Sacro Convento di S. Francesco in Assisi
Piazza San Francesco, 2-06081 Assisi Perugia, Italia;
Email: fxhoai@yahoo.com

Lm Bernard Phạm Hữu Quang pss

Japan Catholic Seminary; 〒814-0131
1-1-1 Matsuyama, Jonan-Ku, Fukuoka-Ken
Email: phamquang9@yahoo.com

CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ TIẾNG VIỆT CỦA CÁC CỘNG ĐOÀN

- 01/01** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken (Cha Sắc)
15g00 : Thánh Lễ Đầu Năm tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Nhã SJ, Cha Hiến)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
- 02/01** : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Thuận)
10g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanao, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Oita, Oita-Ken (Cha Trinh)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Higashi Hiroshima, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuận)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Taniyama, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Nhã SJ, Cha Hiến)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tú)
17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Định)
- 09/01** : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Quốc Thuận)
10g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ouzu (Cha Lộ)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Miyakonojo, Miyazaki-Ken (Cha Trinh)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Suzuka, Mie-Ken (Cha Thủy SDB)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato, Kanagawa-Ken (Cha Hiến)
12g15 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakegawa, Shizuoka-Ken (Cha Tân Hiến)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seishin Toyota, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Phong SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Atsugi, Kanayama-Ken (Cha Sơn)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kure, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuận)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Misasa, Hiroshima-Ken (Cha Thân SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Toyama, Toyama-Ken (Cha Lộ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizonoguchi (Cha Tú)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Nhã SJ, Cha Hiến)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Okayama, Okayama-Ken (Cha Lợi)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kusanagi, Shizuoka-Ken (Cha Tân Hiến)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumi, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kure, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuận)
17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Asakusa, Tokyo (Cha Nhã SJ)
- 16/01** : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Quốc Thuận)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komatsu, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Suzuka, Mie-Ken (Cha Thủy SDB)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kashima, Saga-Ken (Cha Trinh)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hamamatsu, Shizuoka-Ken (Cha Tân Hiến)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Toride, Ibaraki (Cha Nhã SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tajimi, Gifu-Ken (Cha Điềm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumi, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)

- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Hiến)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yao, Osaka (Cha Hải)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tsuruga, Fukui-Ken (Cha Lộ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuận)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Osaka (Cha Sắc)
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tú)
 17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Định)
 18.00 : Canh thức và mừng lễ Giáng Sinh tại nhà thờ Hosoe. (Cha Định SJ)
23/01 : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Quốc Thuận)
 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sabae, Fukui-Ken (Cha Lộ)
 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mitakabara, Hamamatsu (Cha Tân Hiến)
 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Hiroshima (Cha Thân)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komaki, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
 12g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuận)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Isahaya, Nagasaki-Ken (Cha Trình)
 14g00 : Thánh Lễ mừng Gáng Sinh tại Oratorio, Chofu, Tokyo (Cha Lập SDB)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Imabari, Ehime-Ken (Cha Thành)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hofu (Cha Định SJ)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanzan, Nagoya (Cha Phong SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukui, Fukui-Ken (Cha Lộ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Toàn SJ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuận)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà chung Thánh Tâm Chúa Giêsu Okayama (Cha Lợi)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
30/01 : 11g00 : Thánh lễ tại nhà thờ Koriyama, Fukushima-Ken (Cha Trí)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tetori, Kumamoto-Ken (Cha Trình)
 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuchiyama, Kyoto (Cha Lộ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Nhã SJ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
 15g00 : Thánh lễ tại nhà thờ Sendai, Miyagi-Ken (Cha Trí)
 05/02 : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken (Cha Sắc)
06/02 : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Thuận)
 10g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanao, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Bungotakada, Oita-Ken (Cha Trình)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Higashi Hiroshima, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuận)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Taniyama, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Nhã SJ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tú)
 17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Định)